



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG BÁO

Tỉnh Đắk Lắk xuất bản

Số 15+16

Ngày 10 tháng 7 năm 2013

MỤC LỤC

Ngày ban hành

Trích yếu nội dung

Trang

PHẦN I. VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

20 - 3 - 2013

Quyết định số 568/QĐ-UBND Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng .

2

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 568/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 20 tháng 3 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ, về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2191/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh, về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 23/TTr-SXD ngày 07 tháng 3 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này, 08 thủ tục hành chính mới ban hành thuộc lĩnh vực Xây dựng, Quy hoạch xây dựng, Hạ tầng kỹ thuật, Kinh doanh bất động sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk.

Cách thức thực hiện 08 thủ tục hành chính này được quy định như phụ lục đính kèm.

Điều 2: Công bố 40 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực Xây dựng, Vật liệu xây dựng, Quy hoạch xây dựng, Phát triển đô thị, Hạ tầng kỹ thuật, Nhà ở, Kinh doanh bất động sản, Thanh tra chuyên ngành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 2191/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2009.

Cách thức thực hiện 40 thủ tục hành chính này được quy định như phụ lục đính kèm.

Điều 3: Công bố 23 thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc lĩnh vực Xây dựng, Quy hoạch xây dựng, Hạ tầng kỹ thuật, Nhà ở thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng, được Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 2191/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2009.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

CHỦ TỊCH

Hoàng Trọng Hải

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG TỈNH ĐẮK LẮK

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 568/QĐ-UBND,
ngày 20 tháng 3 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

PHẦN I

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH.

Stt	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Xây dựng	
1	Điều chỉnh giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam.
2	Tiếp nhận công bố hợp quy các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng.
II. Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	
1	Thẩm định đồ án quy hoạch phân khu.
2	Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng.
III. Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật	
1	Thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí lập đồ án quy hoạch Nghĩa trang và cơ sở xử lý chất thải rắn.
2	Thẩm định Bản đồ địa hình phục vụ quy hoạch và thiết kế xây dựng.
IV. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản	
1	Cấp lại chứng chỉ Định giá bất động sản.
2	Cấp lại chứng chỉ Môi giới bất động sản.

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐƯỢC CÔNG BỐ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 2191/QĐ-UBND NGÀY 19 THÁNG 8 NĂM 2009 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH.

Stt	Tên thủ tục hành chính	Khoản, mục có nội dung sửa đổi, bổ sung
I. Lĩnh vực xây dựng		
1	Cấp chứng chỉ hành nghề Kiến trúc sư hoạt động xây dựng.	- Khoản c: Thành phần hồ sơ. - Khoản h: Lệ phí. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
2	Cấp chứng chỉ hành nghề Kỹ sư hoạt động	- Khoản c: Thành phần hồ

	xây dựng.	sơ. - Khoản h: Lệ phí. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
3	Cấp chứng chỉ hành nghề Giám sát thi công xây dựng công trình.	- Khoản c: Thành phần hồ sơ. - Khoản h: Lệ phí. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
4	Cấp lại hoặc bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (<i>Kiến trúc sư, kỹ sư, giám sát thi công xây dựng công trình</i>).	- Khoản c: Thành phần hồ sơ. - Khoản h: Lệ phí. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
5	Cấp chứng chỉ Kỹ sư định giá xây dựng hạng 2.	- Khoản a: Trình tự thực hiện. - Khoản h: Lệ phí. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
6	Cấp chứng chỉ Kỹ sư định giá xây dựng hạng 1 (<i>trường hợp nâng từ hạng 2 lên hạng 1</i>).	- Khoản a: Trình tự thực hiện. - Khoản h: Lệ phí. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
7	Cấp chứng chỉ Kỹ sư định giá xây dựng hạng 1 (<i>trường hợp cấp thẳng không qua hạng 2</i>).	- Khoản a: Trình tự thực hiện. - Khoản h: Lệ phí. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
8	Cấp lại chứng chỉ Kỹ sư định giá xây dựng.	- Khoản a: Trình tự thực hiện. - Khoản h: Lệ phí. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
9	Cấp Giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là tổ chức hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam.	- Khoản c: Thành phần, số lượng hồ sơ. - Khoản d: Thời hạn giải quyết. - Khoản i: Mẫu đơn, mẫu tờ khai. - Khoản h: Lệ phí. - Khoản k: Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính.

		- Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
10	Cấp giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là cá nhân hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam.	- Khoản c: Thành phần, số lượng hồ sơ. - Khoản d: Thời hạn giải quyết. - Khoản i: Mẫu đơn, mẫu tờ khai. - Khoản h: Lệ phí. - Khoản k: Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
11	Ý kiến về Thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình nhóm B,C lĩnh vực: Dân dụng, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật đô thị, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp và các công trình khác bằng các nguồn vốn khác không thuộc ngân sách nhà nước.	- Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
12	Ý kiến về điều chỉnh Thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình nhóm B, C lĩnh vực: Dân dụng, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật đô thị, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp và các công trình khác bằng các nguồn vốn khác không thuộc ngân sách nhà nước.	- Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
13	Cấp giấy phép xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp (không phải nhà ở riêng lẻ).	- Khoản c: Thành phần, số lượng hồ sơ. - Khoản i: Mẫu đơn, mẫu tờ khai. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
14	Cấp giấy phép xây dựng công trình cửa hàng xăng dầu.	- Khoản c: Thành phần, số lượng hồ sơ. - Khoản i: Mẫu đơn, mẫu tờ khai. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
15	Cấp giấy phép xây dựng công trình tượng đài và tranh hoành tráng.	- Khoản c: Thành phần, số lượng hồ sơ. - Khoản i: Mẫu đơn, mẫu tờ khai. - Khoản l: Căn cứ pháp lý

		của thủ tục hành chính.
16	Cấp giấy phép xây dựng công trình tôn giáo.	- Khoản c: Thành phần, số lượng hồ sơ. - Khoản i: Mẫu đơn, mẫu tờ khai. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
17	Cấp giấy phép xây dựng công trình trạm thu phát sóng thông tin di động (trạm BTS).	- Khoản c: Thành phần, số lượng hồ sơ. - Khoản i: Mẫu đơn, mẫu tờ khai. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
18	Cấp giấy phép xây dựng công trình tạm.	- Khoản c: Thành phần, số lượng hồ sơ. - Khoản i: Mẫu đơn, mẫu tờ khai. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
19	Điều chỉnh giấy phép xây dựng	- Khoản i: Mẫu đơn, tờ khai
20	Gia hạn giấy phép xây dựng	- Khoản i: Mẫu đơn, tờ khai
II. Lĩnh vực vật liệu xây dựng		
1	Thẩm định đồ án quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng.	- Khoản c: Thành phần, số lượng hồ sơ. - Khoản d: Thời hạn giải quyết. - Khoản g: Kết quả thực hiện thủ tục hành chính. - Khoản h: Lệ phí. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
III. Lĩnh vực quy hoạch xây dựng		
1	Thẩm định Quy hoạch tổng mặt bằng công trình tỷ lệ 1/500 các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng.	- Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
2	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch xây dựng.	- Khoản c: Thành phần hồ sơ. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
3	Thẩm định đồ án quy hoạch xây dựng vùng.	- Khoản c: Thành phần hồ sơ. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
4	Thẩm định đồ án quy hoạch chung đô thị.	- Tên thủ tục hành chính:

		Thay thế cụm từ “xây dựng” bằng cụm từ “đô thị” vào cuối câu “Thẩm định đồ án quy hoạch chung <i>xây dựng</i>” để hoàn chỉnh tên gọi thủ tục hành chính thành “Thẩm định đồ án quy hoạch chung <i>đô thị</i>”. - Khoản c: Thành phần hồ sơ. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
5	Thẩm định điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch xây dựng, đô thị.	- Tên thủ tục hành chính: Bổ sung cụm từ “<i>cục bộ</i>” vào sau cụm từ “điều chỉnh...” để hoàn chỉnh tên gọi thủ tục hành chính “Thẩm định điều chỉnh <i>cục bộ</i> đồ án quy hoạch xây dựng, đô thị”. - Khoản c: Thành phần hồ sơ. - Khoản k: Lệ phí. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
6	Cấp chứng chỉ quy hoạch.	- Khoản c: Thành phần hồ sơ. - Khoản d: Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính. - Khoản i: Mẫu đơn, mẫu tờ khai. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
7	Cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng.	- Tên thủ tục hành chính: Sửa đổi tên gọi “<i>Thỏa thuận kiến trúc – quy hoạch công trình xây dựng</i>” thành “<i>Cung cấp thông tin quy hoạch xây dựng</i>” để hoàn chỉnh tên gọi thủ tục hành chính. - Khoản c: Thành phần hồ sơ. - Khoản d: Thời hạn giải

		quyết thủ tục hành chính. - Khoản i: Mẫu đơn, mẫu tờ khai. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
IV. Lĩnh vực phát triển đô thị		
1	Thẩm định đề án phân loại đô thị.	- Tên thủ tục hành chính: Thay thế cụm từ “nâng cấp” bằng cụm từ “ <i>phân loại</i> ” để hoàn chỉnh tên gọi thủ tục hành chính “Thẩm định đề án <i>phân loại</i> đô thị”. - Khoản c: Thành phần hồ sơ. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
V. Lĩnh vực Hạ tầng Kỹ thuật		
1	Cấp giấy phép xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	- Khoản i: Mẫu đơn, mẫu tờ khai.
2	Thẩm định đồ án Quy hoạch chuyên ngành.	- Khoản k: Lệ phí. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
VI. Lĩnh vực nhà ở		
1	Thẩm định, chấp thuận đầu tư các dự án phát triển nhà ở.	- Tên thủ tục hành chính: Sửa đổi tên thủ tục hành chính “ <i>Thẩm định các dự án phát triển nhà ở</i> ” thành “ <i>Thẩm định, chấp thuận đầu tư các dự án phát triển nhà ở</i> ” để hoàn chỉnh tên gọi thủ tục hành chính. - Khoản c: Thành phần hồ sơ. - Khoản d: Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
VII. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản		
1	Thẩm định, trình phê duyệt hồ sơ chuyển nhượng toàn bộ dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật công nghiệp.	- Tên thủ tục hành chính: Bổ sung cụm từ “ <i>trình phê duyệt</i> ” vào sau cụm từ “Thẩm định...”; bổ sung cụm từ “ <i>toàn bộ</i> ” vào sau cụm từ “chuyển nhượng...”

		để hoàn chỉnh tên gọi thủ tục hành chính như sau “Thẩm định, <i>trình phê duyệt</i> hồ sơ chuyển nhượng <i>toàn bộ</i> dự án khu đô thị mới, dự án khu nhà ở, dự án hạ tầng kỹ thuật công nghiệp”.
2	Cấp chứng định giá bất động sản.	- Khoản c: Thành phần, số lượng hồ sơ. - Khoản k: Lệ phí. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
3	Cấp chứng chỉ môi giới bất động sản.	- Khoản c: Thành phần, số lượng hồ sơ. - Khoản k: Lệ phí. - Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
VIII. Lĩnh vực Thanh tra chuyên ngành		
1	Tiếp công dân.	- Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
2	Xử lý đơn thư.	- Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
3	Giải quyết khiếu nại lần đầu.	- Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
4	Giải quyết khiếu nại lần hai.	- Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.
5	Giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng.	- Khoản l: Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính.

**C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ ĐƯỢC CÔNG BỐ TẠI
QUYẾT ĐỊNH SỐ 2191/QĐ-UBND NGÀY 19 THÁNG 8 NĂM 2009 CỦA ỦY
BAN NHÂN DÂN TỈNH.**

I. Lĩnh vực xây dựng	
1	Cấp Giấy xác nhận đăng ký văn phòng điều hành công trình cho nhà thầu nước ngoài.
2	Tiếp nhận báo cáo của các Chủ đầu tư về chất lượng công trình xây dựng, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng theo định kỳ.
3	Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình theo phân cấp quản lý của Sở Xây dựng.
4	Tiếp nhận và quản lý giấy chứng nhận đủ điều kiện về an toàn chịu lực và sự phù hợp chất lượng công trình xây dựng do các Chủ đầu tư gửi.
5	Tiếp nhận báo cáo nhanh về sự cố công trình xây dựng.
6	Thẩm định phương án tháo dỡ công trình.
7	Xác nhận hoàn công công trình.
II. Lĩnh vực quy hoạch xây dựng	
1	Thông qua Hội đồng kiến trúc – quy hoạch tỉnh.
2	Thỏa thuận đồ án quy hoạch.
3	Giới thiệu địa điểm xây dựng công trình, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
4	Xác nhận sự phù hợp về quy hoạch xây dựng.
III. Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật	
1	Thoả thuận quy hoạch công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.
IV. Lĩnh vực Nhà ở	
1	Cấp Giấy xác nhận không bắt động sản.
2	Cấp mới Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đối với tổ chức.
3	Cấp lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đối với tổ chức.
4	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đối với tổ chức.
5	Xác nhận thay đổi Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đối với tổ chức.
6	Cấp mới Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở đối với tổ chức.
7	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở đối với tổ chức.
8	Cấp lại Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở đối với tổ chức.
9	Cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở trường hợp do chuyển nhượng một phần nhà ở đã có Giấy chứng nhận đối với tổ chức.
10	Cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở trường hợp do chuyển nhượng toàn bộ nhà ở đã có Giấy chứng nhận đối với tổ chức.
11	Xác nhận thay đổi Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở đối với tổ chức.
12	Chuyển mục đích sử dụng nhà khác thành nhà ở.
13	Thanh lý hợp đồng cho thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước.
14	Giải quyết hồ sơ xin mua nhà thuộc sở hữu nhà nước.
15	Giải quyết thay đổi tên hợp đồng thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước.
16	Ký hợp đồng thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước.

17	Mua nhà thuộc sở hữu nhà nước hai cơ chế giá.
18	Mua nhà thuộc sở hữu nhà nước giá thị trường.
19	Mua nhà lưu cư.
20	Nhận nhà thuộc sở hữu nhà nước.
21	Xác lập nhà của nhà nước đối với nguồn nhà do nhà nước đang quản lý.
22	Xác lập quyền sở hữu nhà của nhà nước và tiếp nhận nguồn nhà do cơ quan, đơn vị quản lý.
23	Xác lập quyền sở hữu nhà ở cho hộ gia đình và cá nhân đối với nhà trên đất quản lý; nhà xây trên đất trống trong khuôn viên nhà nước đã quản lý; nhà xây trên diện tích đơn vị quản lý thuộc nhà nước quản lý.

PHẦN II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH:

I. Lĩnh vực Xây dựng:

1. Thủ tục Điều chỉnh giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam:

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Trường hợp nộp trực tiếp, cá nhân nộp cho công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng;

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại theo quy định.

- Trường hợp gửi qua đường bưu điện cá nhân gửi đến địa chỉ Sở Xây dựng Đắk Lắk (số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).

Công chức tiếp nhận hồ sơ qua đường bưu điện chuyển đến, vào sổ công văn đến chuyển cho Giám đốc Sở xử lý, Giám đốc Sở ghi vào phiếu chuyển cho phòng chuyên môn rồi gửi lại cho Công chức tiếp nhận hồ sơ chuyển đến cho phòng chuyên môn, ký nhận vào sổ công văn.

Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì dự thảo Quyết định trình lãnh đạo Sở ban hành; Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì Công chức được giao tiếp nhận giải quyết hồ sơ, dự thảo văn bản trả lời yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc từ chối không cấp, báo cáo Trưởng phòng trình lãnh đạo Sở xem xét.

Thời gian nhận hồ sơ: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn;

- Công chức kiểm tra phiếu hẹn và trả kết quả, yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định;

Thời gian nhận hồ sơ: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk hoặc gửi Bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép thầu theo mẫu tại Phụ lục số 8 của Thông tư số 01/2012/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Bộ Xây dựng;

- Các tài liệu chứng minh cho những nội dung đề nghị điều chỉnh. Các tài liệu phải được dịch ra tiếng Việt và được chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân hoặc tổ chức.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

h) Lệ phí: không.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị Cấp Giấy phép thầu theo mẫu tại Phụ lục số 8, Thông tư số 01/2012/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Bộ Xây dựng.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

- Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 09 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều thi hành của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ ban hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý hoạt động của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam;

- Quyết định số 03/2012/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý hoạt động của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg;

- Thông tư số 01/2012/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn về thủ tục cấp giấy phép thầu và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam.

Phụ lục số 8

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP THẦU*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2012/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Bộ Xây dựng)*

Văn bản số :

....., ngày tháng năm

Kính gửi : Ông Bộ trưởng Bộ Xây dựng
Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
(Hoặc ông Giám đốc Sở Xây dựng)

Tôi: (Họ tên)

Chức vụ:

Được uỷ quyền của ông (bà):

theo giấy uỷ quyền: (kèm theo đơn này)

Đại diện cho:

Địa chỉ đăng ký tại chính quốc:

Số điện thoại:

Fax:

E.mail:

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam:

Số điện thoại:

Fax:

E.mail:

Công ty chúng tôi đã được Bộ Xây dựng (Sở Xây dựng) cấp giấy phép thầu số ngày để thực hiện gói thầuthuộc dự án
 Đề nghị điều chỉnh giấy phép thầu đã cấp với nội dung:

Lý do đề nghị điều chỉnh:

Chúng tôi đề nghị Bộ Xây dựng Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (hoặc Sở Xây dựng) xét điều chỉnh Giấy phép thầu đã cấp cho Công ty chúng tôi với nội dung nêu trên.

Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

1. Giấy phép thầu đã được cấp
2. Các văn bản chứng minh cho nội dung điều chỉnh
3. Văn bản chấp thuận của chủ đầu tư (thầu chính trường hợp nhà thầu đề nghị điều chỉnh là thầu phụ)

Nếu hồ sơ của chúng tôi cần phải bổ sung hoặc làm rõ thêm nội dung gì, xin báo cho ông (bà) có địa chỉ tại Việt Nam..... số điện thoại Fax E.mail

Khi được cấp Giấy phép thầu điều chỉnh, chúng tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định trong Giấy phép và các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

Thay mặt (hoặc thừa uỷ quyền)
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu Công ty)

2. Thủ tục Tiếp nhận công bố hợp quy các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng:

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- + Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

- + Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng theo quy định.

- Thời gian nhận hồ sơ: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn;

- Công chức kiểm tra phiếu hẹn và trả kết quả, yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định;

- + Trường hợp hồ sơ công bố hợp quy đủ điều kiện công chức hoàn trả kết quả là Thông báo tiếp nhận công bố hợp quy;

- + Trường hợp hồ sơ công bố hợp quy không đáp ứng yêu cầu theo quy định Sở Xây dựng trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy về những điểm, nội dung chưa phù hợp để hoàn thiện và thực hiện việc đăng ký lại.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk;

c) Thành phần và số lượng hồ sơ:

- Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy (bên thứ ba);

- + Bản công bố hợp quy theo mẫu quy định tại Phụ lục XI (ban hành theo Quyết định số 24/2007/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

- + Bản sao chứng chỉ chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng do tổ chức chứng nhận hợp quy cấp;

- + Bản mô tả chung về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng (đặc điểm, tính năng, công dụng....);

- Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh (bên thứ nhất);

- + Bản công bố hợp quy theo mẫu quy định tại Phụ lục XI (ban hành theo Quyết định số 24/2007/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

- + Bản mô tả chung về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng (đặc điểm, tính năng, công dụng....);

+ Kết quả thử nghiệm, hiệu chuẩn (nếu có);

+ Quy trình sản xuất và kế hoạch kiểm soát chất lượng được xây dựng và áp dụng theo mẫu quy định tại Phụ lục XIII (ban hành theo Quyết định số 24/2007/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ) hoặc bản sao chứng chỉ phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001 trong trường hợp tổ chức, cá nhân công bố hợp quy có hệ thống quản lý chất lượng được chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001;

+ Kế hoạch giám sát định kỳ;

+ Báo cáo đánh giá hợp quy kèm theo các tài liệu có liên quan.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thông báo tiếp nhận công bố hợp quy.

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai:

- Bản công bố hợp quy theo mẫu quy định tại Phụ lục XI (ban hành theo Quyết định số 24/2007/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

- Quy trình sản xuất và kế hoạch kiểm soát chất lượng được xây dựng và áp dụng theo mẫu quy định tại Phụ lục XIII (ban hành theo Quyết định số 24/2007/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ);

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

- Nghị định 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

- Nghị định 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

- Quyết định 24/2007/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành “Quy định về chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy và công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy”;

- Thông tư 21/2010/TT-BXD ngày 16 tháng 11 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng.

*Phụ lục XI***MẪU BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 24/2007/QĐ-BKHCN
ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY***Số*

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

E-mail:.....

CÔNG BỐ:

Sản phẩm, hàng hoá (tên gọi, kiểu, loại, nhãn hiệu, đặc trưng kỹ thuật,.....)

.....

Phù hợp với tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật: (số hiệu, ký hiệu, tên gọi)

.....

Thông tin bổ sung (căn cứ công bố hợp chuẩn, hợp quy, phương thức đánh giá sự phù hợp.....):

.....

.....

.....

.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện Tổ chức, cá nhân*(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)*

*Phụ lục XIII***MẪU KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 24/2007/QĐ-BKHCN
ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG

Sản phẩm/ hàng hoá
..... (tên sản phẩm/ hàng hóa vật liệu xây dựng)

Các quá trình sản xuất cụ thể	Kế hoạch kiểm soát chất lượng						
	Các chỉ tiêu kiểm soát	Quy định kỹ thuật	Tần suất lấy mẫu/cỡ mẫu	Thiết bị thử nghiệm/kiểm tra	Phương pháp thử/kiểm tra	Biểu ghi chép	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

....., ngày.....tháng....năm

Đại diện Tổ chức, cá nhân

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)

II. Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng:**1. Thủ tục Thẩm định đồ án quy hoạch phân khu:****a) Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì trong vòng 05 ngày làm việc công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng theo quy định.

- Thời gian nhận hồ sơ: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn, Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra phiếu hẹn;

+ Trường hợp hồ sơ đã được thẩm định Công chức viết phiếu nộp lệ phí cho người đến nhận kết quả. Người nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng; Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu theo quy định Sở Xây dựng trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận về những điểm, nội dung chưa phù hợp để hoàn thiện theo đúng quy định và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk;

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Tờ trình đề nghị thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu, 02 bản chính;

+ Ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư được tổng hợp bằng văn bản, 02 bản sao chụp;

+ Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch phân khu, 02 bản sao chụp;

+ Bản vẽ quy hoạch phân khu, thuyết minh quy hoạch, dự thảo văn bản, Đĩa CD Rom;

- Số lượng hồ sơ: Hồ sơ bản vẽ quy hoạch xây dựng: 02 bộ màu và 12 bộ trắng đen; Thuyết minh quy hoạch: 14 bộ; 02 đĩa CD Rom (01 đĩa lưu tại Sở Xây dựng và 01 đĩa lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh). (12 bộ bản vẽ, thuyết minh trả kèm kết quả thẩm định).

d) Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định.

h) Lệ phí: Tính theo tỷ lệ % trên giá thiết kế quy hoạch đô thị theo quy định pháp luật hiện hành. Thời điểm nộp lệ phí thẩm định được thực hiện sau khi chủ đầu tư nhận kết quả thẩm định.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ trình đề nghị thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu (Theo phụ lục 6 ban hành kèm theo Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quy hoạch Đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;
- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị (đối với khu vực đô thị);
- Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ từng loại quy hoạch đô thị (đối với khu vực đô thị);
- Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định về lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (đối với khu vực đô thị).
- Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành Quy định về thực hiện cơ chế một cửa trong dịch vụ hành chính công tại Sở Xây dựng Đắk Lắk.

Mẫu Tờ trình

(Phụ lục 6 ban hành kèm theo Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Tên cơ quan chủ đầu tư **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TT. _____, ngày tháng năm 20__

TỜ TRÌNH

V/v thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu

Kính gửi: (cơ quan thẩm định, phê duyệt đồ án)

Nêu những căn cứ đã thực hiện trước khi trình phê duyệt đồ án gồm:

- Các căn cứ có liên quan theo quy định pháp luật.
- Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (nếu có).
- Các văn bản phê duyệt chủ trương của cấp có thẩm quyền.

I. Nội dung định hướng quy hoạch xây dựng:

1. Tên dự án quy hoạch xây dựng:

2. Mục tiêu - Định hướng:

3. Phạm vi nghiên cứu - thiết kế quy hoạch:

3.1 Phạm vi nghiên cứu QHXD gồm: _____ ha; (theo ranh giới hành chính của huyện, xã, thôn...).

- Phía Đông giáp:

- Phía Tây giáp:

- Phía Nam giáp:

- Phía Bắc giáp:

3.2 Phạm vi thiết kế quy hoạch: _____ ha

3.3 Tỷ lệ bản đồ:

4. Tính chất: Nêu rõ tính chất đô thị:

5. Xác định chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật cho toàn khu vực quy hoạch: ...

6. Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất: Theo quy định Nghị định số 37/2010/NĐ-CP.

7. Xác định nguyên tắc, yêu cầu tổ chức không gian, kiến trúc, ...: Theo quy định Nghị định số 37/2010/NĐ-CP.

8. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị: Theo quy định Nghị định số 37/2010/NĐ-CP.

9. Dự án các dự án ưu tiên đầu tư.

10. Đánh giá môi trường chiến lược: Theo quy định Nghị định số 37/2010/NĐ-CP.

11. Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất và hệ thống hạ tầng kỹ thuật.”

II. Sản phẩm quy hoạch:

TT	Tên bản vẽ - hồ sơ	Tỷ lệ	Số lượng		Ghi chú
			Màu	Trắng đen	
I	Phần Bản vẽ				
1					
2					
II	Phần Văn bản				
1	Thuyết minh tổng hợp				
2	Thuyết minh tóm tắt				
3	Bản vẽ thu nhỏ				
4					
III	Đĩa CD-ROM lưu trữ tất cả tài liệu trên				

III. Dự toán:

Nêu tóm tắt số liệu chính:

- Dự toán cho công tác khảo sát đo đạc
- Dự toán cho công tác thiết kế quy hoạch

IV. Kiến nghị và tổ chức thực hiện:

1. Cơ quan thực hiện:

- Chủ đầu tư:
- Đại diện chủ đầu tư (nếu có):
- Cơ quan thẩm định :
- Cơ quan phê duyệt:

2. Tiến độ thực hiện:

3. Kết luận- kiến nghị:

Chức danh chủ đầu tư

Nơi nhận:

- Như trên.
- Cơ quan thẩm định.
- Cơ quan quản lý XD địa phương
- Lưu

2. Thủ tục Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng:**a) Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì trong vòng 05 ngày làm việc công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng theo quy định.

- Thời gian nhận hồ sơ: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn, Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra phiếu hẹn;

+ Trường hợp hồ sơ đã được thẩm định Công chức viết phiếu nộp lệ phí cho người đến nhận kết quả. Người nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng; Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu theo quy định Sở Xây dựng trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận về những điểm, nội dung chưa phù hợp để hoàn thiện theo đúng quy định và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk;

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Tờ trình đề nghị thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng, 02 bản chính;

+ Ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng dân cư được tổng hợp bằng văn bản, 02 bản sao chụp;

+ Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng, 02 bản sao chụp;

+ Bản vẽ quy hoạch chi tiết xây dựng, thuyết minh quy hoạch, dự thảo văn bản, đĩa CD Rom;

- Số lượng hồ sơ: Hồ sơ bản vẽ quy hoạch xây dựng: 02 bộ màu và 12 bộ trắng đen; Thuyết minh quy hoạch: 14 bộ; 02 đĩa CD Rom (01 đĩa lưu tại Sở Xây dựng và 01 đĩa lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh). (12 bộ bản vẽ, thuyết minh trả kèm kết quả thẩm định).

d) Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định.

h) Lệ phí: Tính theo tỷ lệ % trên giá thiết kế quy hoạch đô thị theo quy định pháp luật hiện hành. Thời điểm nộp lệ phí thẩm định được thực hiện sau khi chủ đầu tư nhận kết quả thẩm định.

i) Tên mẫu đơn: Tờ trình đề nghị thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng (Theo phụ lục 7 ban hành kèm theo Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk);

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không;

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Quy hoạch Đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;
- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị (đối với khu vực đô thị);
- Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ từng loại quy hoạch đô thị (đối với khu vực đô thị);
- Quyết định số 13/2011/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Quy định về lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (đối với khu vực đô thị).
- Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành Quy định về thực hiện cơ chế một cửa trong dịch vụ hành chính công tại Sở Xây dựng Đắk Lắk.

Mẫu Tờ trình

(Phụ lục 7 ban hành kèm theo Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)

Tên cơ quan chủ đầu tư **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TT. _____, ngày tháng năm 20__

TỜ TRÌNH

V/v thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng

Kính gửi: (cơ quan thẩm định, phê duyệt đồ án)

Nêu những căn cứ đã thực hiện trước khi trình phê duyệt đồ án gồm:

- Các căn cứ có liên quan theo quy định pháp luật.
- Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (nếu có).
- Các văn bản phê duyệt chủ trương của cấp có thẩm quyền.

I. Nội dung định hướng quy hoạch xây dựng:

1. Tên dự án quy hoạch xây dựng:

2. Mục tiêu - Định hướng:

3. Phạm vi nghiên cứu - thiết kế quy hoạch:

3.1 Phạm vi nghiên cứu QHXD gồm: _____ ha; (theo ranh giới hành chính của huyện, xã, thôn...).

- Phía Đông giáp:

- Phía Tây giáp:

- Phía Nam giáp:

- Phía Bắc giáp:

3.2 Phạm vi thiết kế quy hoạch: _____ ha

3.3 Tỷ lệ bản đồ:

4. Tính chất: Nêu rõ tính chất đô thị:

5. Xác định chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật cho toàn khu vực quy hoạch.

6. Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất: Theo quy định Nghị định số 37/2010/NĐ-CP.

7. Xác định chiều cao, cốt sàn và trần tầng một; ...: Theo quy định Nghị định số 37/2010/NĐ-CP.

8. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị: Theo quy định Nghị định số 37/2010/NĐ-CP.

9. Đánh giá môi trường chiến lược: Theo quy định Nghị định số 37/2010/NĐ-CP.

10. Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất và hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

II. Sản phẩm quy hoạch:

TT	Tên bản vẽ - hồ sơ	Tỷ lệ	Số lượng		Ghi chú
			Màu	Trắng đen	
I	Phần Bản vẽ				
1					
2					
II	Phần Văn bản				
1	Thuyết minh tổng hợp				
2	Thuyết minh tóm tắt				
3	Bản vẽ thu nhỏ				
4					
III	Đĩa CD-ROM lưu trữ tất cả tài liệu trên				

III. Dự toán:

Nêu tóm tắt số liệu chính:

- Dự toán cho công tác khảo sát đo đạc
- Dự toán cho công tác thiết kế quy hoạch

IV. Kiến nghị và tổ chức thực hiện:

1. Cơ quan thực hiện:

- Chủ đầu tư:
- Đại diện chủ đầu tư (nếu có):
- Cơ quan thẩm định :
- Cơ quan phê duyệt:

2. Tiến độ thực hiện:

3. Kết luận- kiến nghị:

Chức danh chủ đầu tư

Nơi nhận:

- Như trên.
- Cơ quan thẩm định.
- Cơ quan quản lý XD địa phương
- Lưu

III. Lĩnh vực Hạ tầng kỹ thuật:**1. Thủ tục Thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí lập đề án quy hoạch Nghĩa trang và cơ sở xử lý chất thải rắn:****a) Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chủ đầu tư chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk (số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).

- Khi đến nộp hồ sơ, cá nhân đại diện cho chủ đầu tư nộp hồ sơ theo quy định;

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ;

- + Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

- + Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn;

- Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và viết phiếu nộp lệ phí. Người đến nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng;

- Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định;

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ bao gồm:

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

- + Tờ trình đề nghị phê duyệt chi phí lập quy hoạch (01 bản chính);

- + Quyết định phê duyệt nhiệm vụ đề án quy hoạch Nghĩa trang và cơ sở xử lý chất thải rắn của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk (01 bản sao);

- + Quyết định chỉ định thầu tư vấn xây dựng theo quy định của Luật Đấu thầu (01 bản chính);

- + Chứng chỉ hành nghề kỹ sư định giá xây dựng của người đứng chủ trì lập dự toán của đơn vị tư vấn (01 bản sao);

- + Giấy đăng ký kinh doanh và hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn được chỉ định thầu (01 bản sao);

- + Hồ sơ dự toán chi tiết kèm theo.

- Số lượng hồ sơ: 07 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, hoặc tổ chức.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định và Quyết định phê duyệt dự toán;

h) Phí, lệ phí: Tính theo tỷ lệ % trên giá thiết kế quy hoạch xây dựng theo Thông tư số 17/2010/TT-BXD ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật có liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19 tháng 6 năm 2009;

- Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

- Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2005;

- Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định và phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

- Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng;

- Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về Quản lý chất thải rắn;

- Nghị định số 35/2008/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang;

- Thông tư số 13/2007/TT -BXD ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số điều Nghị định 59/2007/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về Quản lý chất thải rắn;

- Thông tư số 17/2010/TT-BXD ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

- Thông tư số 02/2010/TT-BXD ngày 05 tháng 02 năm 2010 của Bộ Xây dựng Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia Các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị;

- Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định phân cấp về tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt Quy hoạch nghĩa trang và cơ sở xử lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Thủ tục Thẩm định Bản đồ địa hình phục vụ quy hoạch và thiết kế xây dựng:

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk (số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn;
- Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và viết phiếu nộp lệ phí. Người đến nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng;
- Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định;
- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Tờ trình Thẩm định (Mẫu phụ lục 2 của Thông tư 05/2011/TT-BXD ngày 09 tháng 6 năm 2011 của Bộ Xây dựng);
- Bản sao chủ trương;
- Quyết định phê duyệt nhiệm vụ khảo sát đo đạc lập bản đồ địa hình;
- Hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn bao gồm: chứng chỉ hành nghề, bằng tốt nghiệp của cá nhân tham gia lập khảo sát đo đạc (photo công chứng), Giấy phép kinh doanh (bản sao), hợp đồng;
- Hồ sơ lập báo cáo tổng kết kỹ thuật công trình khảo sát đo đạc lập bản đồ địa hình (bao gồm bản vẽ và thuyết minh);
- Biên bản xác nhận ranh giới thực hiện khảo sát đo đạc và biên bản bàn giao mốc trắc địa đã thi công.
- Số lượng hồ sơ: 04 (bộ).

d) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Xây dựng thẩm định, xem xét và ra kết quả thẩm định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Báo cáo thẩm định.

h) Lệ phí: Chi phí thẩm định Bản đồ địa hình phục vụ quy hoạch và thiết kế xây dựng được tính tỷ lệ % trên chi phí trực tiếp; tại bảng biểu 1 Mục III của Thông tư số 04/2007/TTLT-BTNMT- BTC ngày 27 tháng 02 năm 2007.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ trình Thẩm định công tác khảo sát đo đạc lập bản đồ địa hình (Mẫu phụ lục 2 của Thông tư 05/2011/TT-BXD ngày 09 tháng 6 năm 2011 của Bộ Xây dựng).

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật có liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19 tháng 6 năm 2009;
- Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 209/2003/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng; Nghị định số 49/2008/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 209/2004/NĐ-CP;

- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

- Nghị định số 12/2002/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2002 của Chính phủ về hoạt động đo đạc bản đồ;

- Thông tư số 05/2011/TT-BXD ngày 09 tháng 6 năm 2011 của Bộ Xây dựng về Quy định việc kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công tác khảo sát lập bản đồ địa hình phục vụ quy hoạch và thiết kế xây dựng;

- Thông tư số 04/2007/TTLT-BTNMT- BTC ngày 27 tháng 02 năm 2007 của Liên Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính về Hướng dẫn phương pháp lập dự toán kinh phí đo đạc và bản đồ và quản lý đất đai Hướng dẫn lập dự toán kinh phí đo đạc bản đồ và quản lý đất đai.

Phụ lục 2

(Ban hành kèm theo Thông tư 05 /2011/TT-BXD, ngày 09 tháng 6 năm 2011
của Bộ Xây dựng)

CHỦ ĐẦU TƯ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm.....

TỜ TRÌNH

Thẩm định công tác khảo sát đo đạc lập bản đồ địa hình

Kính gửi: (tên cơ quan, tổ chức thực hiện thẩm định)

- Căn cứ Thông tư số /2011/TT-BXD ngày ... của Bộ Xây dựng về việc Quy định việc kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công tác khảo sát lập bản đồ địa hình phục vụ quy hoạch và thiết kế xây dựng;

- Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

Chủ đầu tư trình thẩm định công tác khảo sát đo đạc lập bản đồ địa hình với các nội dung chính sau:

1. Tên dự án:.....
2. Chủ đầu tư:.....
3. Nhà thầu khảo sát:.....
4. Chủ nhiệm khảo sát:.....
5. Mục tiêu (phục vụ lập quy hoạch, thiết kế xây dựng):.....
6. Nội dung và quy mô (nêu tỷ lệ bản đồ, diện tích đo vẽ):.....
7. Địa điểm khảo sát:.....
8. Nguồn vốn đầu tư:.....
9. Thời gian thực hiện:.....
10. Các nội dung khác:.....
11. Kết luận:.....

Chủ đầu tư trình... (tên cơ quan, tổ chức thực hiện thẩm định) thẩm định công tác khảo sát đo đạc lập bản đồ địa hình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

Chủ đầu tư

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

IV. Lĩnh vực kinh doanh bất động sản:**1. Thủ tục Cấp lại Chứng chỉ định giá bất động sản:****a) Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk (số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).

- Khi đến nộp hồ sơ, cá nhân xin cấp chứng chỉ phải xuất trình chứng minh thư nhân dân (đối với công dân Việt Nam) hoặc hộ chiếu, giấy phép cư trú tại Đắk Lắk (đối với người nước ngoài, hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài), bằng gốc, chứng chỉ gốc và chứng nhận gốc để đối chiếu.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì phải trả lời bằng văn bản cho người xin cấp chứng chỉ biết rõ lý do trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Cá nhân đến nhận kết quả cấp chứng chỉ trình phiếu hẹn, công chức kiểm tra phiếu hẹn.

+ Trường hợp hồ sơ được xét cấp lại chứng chỉ định giá bất động sản thì công chức trả kết quả viết phiếu nộp lệ phí cho người nhận đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng, công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí, nhập thông tin ngày, số chứng từ nộp tiền lệ phí và yêu cầu người nhận ký nhận, ghi rõ họ tên đầy đủ.

+ Trường hợp hồ sơ không được xem xét cấp lại chứng chỉ định giá bất động sản. Công chức trả kết quả hồ sơ nộp bằng văn bản phúc đáp kết quả của Sở Xây dựng về lý do không xem xét giải quyết cấp chứng chỉ cho người đến nhận. Người nhận kết quả trả hồ sơ, ký nhận ghi rõ họ và tên đầy đủ.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk.**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ định giá bất động sản có dán ảnh màu 4x6 và có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người đề nghị cấp lại chứng chỉ (Theo mẫu quy định);

- 02 ảnh màu cỡ 3 x 4 cm chụp trong năm xin cấp chứng chỉ;

- Chứng chỉ cũ bị rách nát. Trường hợp mất chứng chỉ thì phải có giấy xác nhận của cơ quan đã cấp chứng chỉ nếu xin cấp lại chứng chỉ ở cơ quan khác.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ.

h) Lệ phí: Lệ phí cấp lại Chứng chỉ định giá bất động sản là 200.000 đồng/chứng chỉ (theo quy định tại khoản 3, Điều 16 Nghị định 153/2007/NĐ-CP, ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bất động sản).

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp lại Chứng chỉ định giá bất động sản (phụ lục số 6, Thông tư số 13/2008/TT-BXD ngày 21 tháng 5 năm 2008 của Bộ Xây dựng).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo quy định tại Nghị định số 153/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ, Cá nhân được cấp chứng chỉ định giá bất động sản khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Không phải là cán bộ, công chức nhà nước;
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không bị cấm hành nghề theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; không đang trong tình trạng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù;
- Có hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ định giá bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 153/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ;
- Có trình độ chuyên môn: Theo quy định pháp luật.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

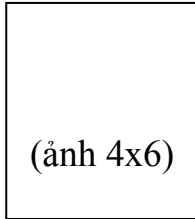
- Luật Kinh doanh bất động sản ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Nghị định số 153/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bất động sản;
- Thông tư số 13/2008/TT-BXD ngày 21 tháng 5 năm 2008 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 153/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bất động sản;

Phụ lục số 6

(ban hành kèm theo Thông tư số 13/2008/TT-BXD ngày 21 tháng 5 năm 2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 153/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bất động sản)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....



ĐƠN ĐĂNG KÝ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ
ĐỊNH GIÁ BẤT ĐỘNG SẢN

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk.

1. Tên cá nhân:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nơi sinh:
4. Quốc tịch:
5. Số chứng minh thư :
6. Địa chỉ thường trú:
7. Trình độ chuyên môn:

- Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp.

- Chứng nhận hoàn thành khoá học đào tạo về định giá bất động sản dotổ chức..... (bảo sao).

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề trong hoạt động theo đúng chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Xác nhận của UBND xã,
phường nơi cư trú

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

2. Thủ tục Cấp lại Chứng chỉ môi giới bất động sản:**a) Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk (số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).

- Khi đến nộp hồ sơ, cá nhân xin cấp chứng chỉ phải xuất trình chứng minh thư nhân dân (đối với công dân Việt Nam) hoặc hộ chiếu, giấy phép cư trú tại Đắk Lắk (đối với người nước ngoài, hoặc người Việt Nam định cư ở nước ngoài), bằng gốc, chứng chỉ gốc và chứng nhận gốc để đối chiếu.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì phải trả lời bằng văn bản cho người xin cấp chứng chỉ biết rõ lý do trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Cá nhân đến nhận kết quả cấp chứng chỉ trình phiếu hẹn, công chức kiểm tra phiếu hẹn.

+ Trường hợp hồ sơ được xét cấp lại chứng chỉ môi giới bất động sản thì công chức trả kết quả viết phiếu nộp lệ phí cho người nhận đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng, công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí, nhập thông tin ngày, số chứng từ nộp tiền lệ phí và yêu cầu người nhận ký nhận, ghi rõ họ tên đầy đủ.

+ Trường hợp hồ sơ không được xem xét cấp lại chứng chỉ môi giới bất động sản. Công chức trả kết quả hồ sơ nộp bằng văn bản phúc đáp kết quả của Sở Xây dựng về lý do không xem xét giải quyết cấp chứng chỉ cho người đến nhận. Người nhận kết quả trả hồ sơ, ký nhận ghi rõ họ và tên đầy đủ.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk.**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ môi giới bất động sản có dán ảnh màu 4x6 và có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người đề nghị cấp lại chứng chỉ (Theo mẫu quy định);

- 02 ảnh màu cỡ 3 x 4 cm chụp trong năm xin cấp chứng chỉ;

- Chứng chỉ cũ bị rách nát. Trường hợp mất chứng chỉ thì phải có giấy xác nhận của cơ quan đã cấp chứng chỉ nếu xin cấp lại chứng chỉ ở cơ quan khác.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ.

h) Lệ phí: Lệ phí cấp lại Chứng chỉ môi giới bất động sản là 200.000 đồng/chứng chỉ (theo quy định tại khoản 3, Điều 16 Nghị định 153/2007/NĐ-CP, ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bất động sản).

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp lại Chứng chỉ môi giới bất động sản (phụ lục số 6, Thông tư số 13/2008/TT-BXD ngày 21 tháng 5 năm 2008 của Bộ Xây dựng).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo quy định tại Nghị định số 153/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ, Cá nhân được cấp chứng chỉ môi giới bất động sản khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Không phải là cán bộ, công chức nhà nước;
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không bị cấm hành nghề theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; không đang trong tình trạng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù;
- Có hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ môi giới bất động sản theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định số 153/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ;
- Có trình độ chuyên môn: Theo quy định pháp luật.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

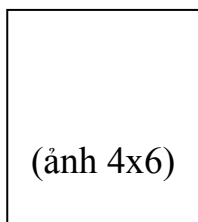
- Luật Kinh doanh bất động sản ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Nghị định số 153/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bất động sản;
- Thông tư số 13/2008/TT-BXD ngày 21 tháng 5 năm 2008 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 153/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bất động sản;

Phụ lục số 6

(ban hành kèm theo Thông tư số 13/2008/TT-BXD ngày 21 tháng 5 năm 2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 153/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bất động sản)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....



ĐƠN ĐĂNG KÝ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ
MÔI GIỚI BẤT ĐỘNG SẢN

Kính gửi: Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk.

1. Tên cá nhân:

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Nơi sinh:

4. Quốc tịch:

5. Số chứng minh thư :

6. Địa chỉ thường trú:

7. Trình độ chuyên môn:

- Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp.

- Chứng nhận hoàn thành khoá học đào tạo về môi giới bất động sản dotổ chức..... (bảo sao).

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề trong hoạt động theo đúng chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

**Xác nhận của UBND xã,
phường nơi cư trú**

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐƯỢC CÔNG BỐ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 2191/QĐ-UBND NGÀY 19 tháng 8 năm 2009 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH.

I. Lĩnh vực Xây dựng:

1. Thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư hoạt động xây dựng:

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân có nhu cầu hành nghề kiến trúc sư hoạt động xây dựng chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Cá nhân khi đến nộp hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý, nội dung thủ tục hồ sơ đảm bảo theo quy định;

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức nhập thông tin in giấy biên nhận và có ghi hẹn ngày trả kết quả giải quyết cho người có tên nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn bằng phiếu để người nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng quy định.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Cá nhân đến nhận kết quả cấp chứng chỉ trình phiếu hẹn, công chức kiểm tra phiếu hẹn;

+ Trường hợp hồ sơ được xét cấp chứng chỉ hành nghề thì công chức viết phiếu nộp lệ phí cho người đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng, công chức trả kết quả cấp chứng chỉ, kiểm tra chứng từ nộp lệ phí, nhập thông tin ngày, số chứng từ nộp tiền lệ phí và yêu cầu người nhận chứng chỉ ký chữ ký vào chứng chỉ và ký nhận, ghi rõ họ tên đầy đủ.

+ Trường hợp hồ sơ không được xem xét cấp chứng chỉ hành nghề. Công chức trả kết quả hồ sơ nộp bằng văn bản phúc đáp kết quả của Sở Xây dựng về lý do không xem xét giải quyết cấp chứng chỉ hành nghề cho người đến nhận. Người nhận kết quả trả hồ sơ, ký nhận ghi rõ họ và tên đầy đủ.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ bao gồm:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn xin cấp chứng chỉ hành nghề Kiến trúc sư hoạt động xây dựng (theo Phụ lục 1 ban hành theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về Hướng dẫn chi tiết cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng), kèm 2 ảnh (3x4) chụp trong năm xin cấp;

+ Bản sao văn bằng chuyên môn (nếu các văn bằng do nước ngoài cấp phải dịch ra tiếng Việt, có chứng thực);

+ Bản kê khai kinh nghiệm công tác (phụ lục 2 ban hành theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về Hướng dẫn chi tiết cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng), thực hiện kê khai những công trình đã trực tiếp tham gia thiết kế qui hoạch xây dựng hoặc thiết kế kiến trúc công trình có xác nhận của cơ quan quản lý trực tiếp hoặc của các hội nghề nghiệp có liên quan đến nội dung kê khai đăng ký cấp chứng chỉ hành nghề);

+ Bản sao CMND đối với công dân Việt Nam (nếu CMND của cá nhân quá 15 năm hoặc đã thay đổi địa chỉ hộ khẩu thường trú ngoài phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc TW, theo kê khai hồ sơ thì cần bổ sung lại CMND cấp đổi).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư hoạt động xây dựng.

h) Lệ phí: Cấp chứng chỉ 300.000 đồng/chứng chỉ. (theo Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng).

i) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn xin cấp chứng chỉ hành nghề Kiến trúc sư hoạt động xây dựng (theo Phụ lục 1 ban hành theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

- Bản kê khai kinh nghiệm công tác (phụ lục 2 ban hành theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo quy định tại Thông tư số 12/2009/QĐ-BXD ngày 24 tháng 06 năm 2009 của Bộ Xây dựng. Người được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Có quyền công dân và có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật. Đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải có giấy phép cư trú tại Việt nam theo quy định của pháp luật;

- Không phải công chức đang làm việc quản lý hành chính nhà nước; Có đạo đức nghề nghiệp;

- Có hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Điều 7 tại Thông tư số 12/2009/QĐ-BXD ngày 24 tháng 06 năm 2009 về Hướng dẫn chi tiết cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; Nộp lệ phí đầy đủ theo quy định pháp luật;

- Có trình độ chuyên môn: Bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kiến trúc hoặc Quy Hoạch xây dựng do cơ sở đào tạo hợp pháp Việt Nam hoặc của nước ngoài cấp; Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm trong công tác thiết kế và đã tham gia thiết kế kiến trúc ít nhất 5 công trình hoặc 5 đồ án Quy hoạch xây dựng được phê duyệt.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng năm 2003 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật doanh nghiệp năm 2005 thông qua 29 tháng 11 năm 2005;

- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ ban hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng; Nghị định 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 04 năm 2010 quy định Về đăng ký kinh doanh; Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2010 về thi hành Luật doanh nghiệp; Nghị định 05/1999/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 1999 về quy định về chứng minh nhân dân;

- Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 06 năm 2009 về Hướng dẫn chi tiết cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;

- Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng.

Phụ lục số 1

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng..... năm.....

Đơn xin cấp chứng chỉ hành nghề.....

(Điền loại chứng chỉ hành nghề thích hợp: Kiến trúc sư hoặc Kỹ sư hoặc Giám sát thi công xây dựng công trình vào dấu ...)

Kính gửi: Sở Xây dựng (tỉnh hoặc thành phố trực thuộc Trung ương)

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nơi sinh:
4. Quốc tịch:
5. Số, ngày, nơi cấp chứng minh thư nhân dân (hoặc số hộ chiếu đối với người nước ngoài):
6. Địa chỉ thường trú:
7. Trình độ chuyên môn:
 - Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp (*ghi rõ chuyên ngành đào tạo*):
8. Kinh nghiệm nghề nghiệp:
 - Thời gian đã tham gia hoạt động xây dựng (*Nếu xin cấp chứng chỉ hành nghề lĩnh vực nào thì khai kinh nghiệm về lĩnh vực đó*):
 - + Đã tham gia thiết kế quy hoạch xây dựng:
 - + Đã tham gia thiết kế kiến trúc công trình:
 - + Đã tham gia khảo sát xây dựng:
 - + Đã thiết kế công trình:
 - + Đã làm chủ nhiệm, chủ trì bao nhiêu công trình:
 - + Đã tham gia thiết kế hoặc thi công xây dựng (*bao lâu hoặc bao nhiêu công trình*):
 - + ...

Đề nghị được cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư hoặc kỹ sư hoặc giám sát thi công xây dựng với các nội dung sau (*căn cứ vào quy định để xác định xin cấp loại công việc gì cho phù hợp với chuyên ngành được đào tạo và kinh nghiệm đã tham gia hoạt động xây dựng*), Ví dụ:

- Thiết kế quy hoạch xây dựng
- Thiết kế kiến trúc công trình
- Thiết kế nội – ngoại thất công trình
- Khảo sát địa hình (hoặc địa chất công trình,...)
- Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp (giao thông, thủy lợi,...)

- Thiết kế cấp, thoát nước; thiết kế thông gió, điều hoà không khí; phòng cháy, chữa cháy; dây chuyền công nghệ công trình xi măng,...
- Giám sát công tác khảo sát địa chất công trình hoặc địa chất thuỷ văn
- Giám sát “xây dựng và hoàn thiện” công trình dân dụng và công nghiệp
- Giám sát lắp đặt “thiết bị công trình” hoặc “thiết bị công nghệ”

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Phụ lục số 2

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

**Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn
trong hoạt động xây dựng**

1. Họ và tên:
2. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng:

Số TT	Thời gian hoạt động chuyên môn về xây dựng (từ tháng, năm, đến tháng năm...)	Hoạt động xây dựng trong cơ quan, tổ chức nào? hoặc hoạt động độc lập?	Nội dung hoạt động xây dựng (thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc, thiết kế xây dựng, khảo sát xây dựng, thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng)? tại công trình nào? chủ trì hay tham gia?	Chủ đầu tư, địa điểm xây dựng

Tôi xin cam đoan nội dung bản khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**Xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp
hoặc Hội nghề nghiệp**

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ, tên)

2. Thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề kỹ sư hoạt động xây dựng:**a) Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Cá nhân có nhu cầu hành nghề Kỹ sư hoạt động xây dựng chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Cá nhân khi đến nộp hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý, nội dung thủ tục hồ sơ đảm bảo theo quy định;

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức nhập thông tin in giấy biên nhận và có ghi hẹn ngày trả kết quả giải quyết cho người có tên nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn bằng phiếu để người nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng quy định.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Cá nhân đến nhận kết quả cấp chứng chỉ trình phiếu hẹn, công chức kiểm tra phiếu hẹn;

+ Trường hợp hồ sơ được xét cấp chứng chỉ hành nghề thì công chức viết phiếu nộp lệ phí cho người đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng, công chức trả kết quả cấp chứng chỉ, kiểm tra chứng từ nộp lệ phí, nhập thông tin ngày, số chứng từ nộp tiền lệ phí và yêu cầu người nhận chứng chỉ ký chữ ký vào chứng chỉ và ký nhận, ghi rõ họ tên đầy đủ.

+ Trường hợp hồ sơ không được xem xét cấp chứng chỉ hành nghề. Công chức trả kết quả hồ sơ nộp bằng văn bản phúc đáp kết quả của Sở Xây dựng về lý do không xem xét giải quyết cấp chứng chỉ hành nghề cho người đến nhận. Người nhận kết quả trả hồ sơ, ký nhận ghi rõ họ và tên đầy đủ.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ bao gồm:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn xin cấp chứng chỉ hành nghề Kỹ sư hoạt động xây dựng (theo phụ lục 1 ban hành theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về Hướng dẫn chi tiết cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng) kèm 2 ảnh (3x4) chụp trong năm xin đăng ký;

+ Bản sao văn bằng chuyên môn (nếu các văn bằng do nước ngoài cấp phải dịch ra tiếng Việt, có chứng thực);

+ Bản kê khai kinh nghiệm công tác (phụ lục 2 ban hành theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về Hướng dẫn chi tiết cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng), thực hiện kê khai những công trình đã trực tiếp tham gia thiết kế công trình hoặc khảo sát xây dựng có xác nhận của cơ quan quản lý trực tiếp hoặc của các hội nghề nghiệp;

+ Bản sao CMND đối với công dân Việt Nam (nếu CMND của cá nhân quá 15 năm hoặc đã thay đổi địa chỉ hộ khẩu thường trú ngoài phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc TW, theo kê khai hồ sơ thì cần bổ sung lại CMND cấp đổi).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ hành nghề kỹ sư hoạt động xây dựng.

h) Lệ phí: Cấp chứng chỉ 300.000 đồng/chứng chỉ. (theo Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng).

i) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn xin cấp chứng chỉ hành nghề Kỹ sư hoạt động xây dựng (theo phụ lục 1 ban hành theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

- Bản kê khai kinh nghiệm công tác (phụ lục 2 ban hành theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo quy định tại Thông tư số 12/2009/QĐ-BXD ngày 24 tháng 06 năm 2009 của Bộ Xây dựng. Điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề kỹ sư như sau:

- Có quyền công dân và có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật. Đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải có giấy phép cư trú tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;

- Không phải công chức đang làm việc quản lý hành chính nhà nước; Có đạo đức nghề nghiệp;

- Có hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điều 7 tại Thông tư số 12/2009/QĐ-BXD ngày 24 tháng 06 năm 2009 về Hướng dẫn chi tiết cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; Nộp lệ phí đầy đủ theo qui định pháp luật;

- Có trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành phù hợp với nội dung đăng ký hành nghề do cơ sở hợp pháp của nhà nước Việt Nam hoặc của nước ngoài cấp; Có ít nhất 5 năm kinh nghiệm về nội dung xin đăng ký hành nghề và đã tham gia thực hiện thiết kế hoặc khảo sát ít nhất 5 công trình. Hoặc có 5 năm tham gia khảo sát địa hình và đã tham gia khảo địa hình 5 công trình trong phạm vi dự án đầu tư công trình (đối với trường hợp nếu có bằng cao đẳng, trung cấp khảo sát xây dựng hoặc bằng đại học chuyên ngành xây dựng); Việc kê khai năng lực kinh nghiệm phải trung thực và tổ chức cơ quan xác nhận phải đúng, chính xác.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng năm 2003 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật doanh nghiệp năm 2005 thông qua 29 tháng 11 năm 2005;

- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ ban hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng ; Nghị định 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 04 năm 2010 quy định về đăng ký kinh doanh; Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01

tháng 10 năm 2010 về thi hành Luật doanh nghiệp; Nghị định 05/1999/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 1999 về quy định về chứng minh nhân dân;

- Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 06 năm 2009 về Hướng dẫn chi tiết cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;

- Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng.

Phụ lục số 1

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng..... năm.....

Đơn xin cấp chứng chỉ hành nghề.....

(Điền loại chứng chỉ hành nghề thích hợp: Kiến trúc sư hoặc Kỹ sư hoặc Giám sát thi công xây dựng công trình vào dấu ...)

Kính gửi: Sở Xây dựng (tỉnh hoặc thành phố trực thuộc Trung ương)

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nơi sinh:
4. Quốc tịch:
5. Số, ngày, nơi cấp chứng minh thư nhân dân (hoặc số hộ chiếu đối với người nước ngoài):
6. Địa chỉ thường trú:
7. Trình độ chuyên môn:
 - Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp (*ghi rõ chuyên ngành đào tạo*):
8. Kinh nghiệm nghề nghiệp:
 - Thời gian đã tham gia hoạt động xây dựng (*Nếu xin cấp chứng chỉ hành nghề lĩnh vực nào thì khai kinh nghiệm về lĩnh vực đó*):
 - + Đã tham gia thiết kế quy hoạch xây dựng:
 - + Đã tham gia thiết kế kiến trúc công trình:
 - + Đã tham gia khảo sát xây dựng:
 - + Đã thiết kế công trình:
 - + Đã làm chủ nhiệm, chủ trì bao nhiêu công trình:
 - + Đã tham gia thiết kế hoặc thi công xây dựng (*bao lâu hoặc bao nhiêu công trình*):
 - + ...

Đề nghị được cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư hoặc kỹ sư hoặc giám sát thi công xây dựng với các nội dung sau (*căn cứ vào quy định để xác định xin cấp loại công việc gì cho phù hợp với chuyên ngành được đào tạo và kinh nghiệm đã tham gia hoạt động xây dựng*), Ví dụ:

- Thiết kế quy hoạch xây dựng
- Thiết kế kiến trúc công trình
- Thiết kế nội – ngoại thất công trình
- Khảo sát địa hình (hoặc địa chất công trình,...)
- Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp (giao thông, thủy lợi,...)

- Thiết kế cấp, thoát nước; thiết kế thông gió, điều hoà không khí; phòng cháy, chữa cháy; dây chuyền công nghệ công trình xi măng,...
- Giám sát công tác khảo sát địa chất công trình hoặc địa chất thuỷ văn
- Giám sát “xây dựng và hoàn thiện” công trình dân dụng và công nghiệp
- Giám sát lắp đặt “thiết bị công trình” hoặc “thiết bị công nghệ”

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Phụ lục số 2

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

**Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn
trong hoạt động xây dựng**

1. Họ và tên:
2. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng:

STT	Thời gian hoạt động chuyên môn về xây dựng (từ tháng, năm, đến tháng năm...)	Hoạt động xây dựng trong cơ quan, tổ chức nào? hoặc hoạt động độc lập?	Nội dung hoạt động xây dựng (thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc, thiết kế xây dựng, khảo sát xây dựng, thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng)? tại công trình nào? chủ trì hay tham gia?	Chủ đầu tư, địa điểm xây dựng

Tôi xin cam đoan nội dung bản khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**Xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp
hoặc Hội nghề nghiệp**

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ, tên)

3. Thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình:**a) Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Cá nhân có nhu cầu hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Cá nhân khi đến nộp hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý, nội dung thủ tục hồ sơ đảm bảo theo qui định;

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức nhập thông tin in giấy biên nhận và có ghi hẹn ngày trả kết quả giải quyết cho người có tên nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn bằng phiếu để người nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng quy định.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Cá nhân đến nhận kết quả cấp chứng chỉ trình phiếu hẹn, công chức kiểm tra phiếu hẹn;

+ Trường hợp hồ sơ được xét cấp chứng chỉ hành nghề thì công chức viết phiếu nộp lệ phí cho người đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng, công chức trả kết quả cấp chứng chỉ, kiểm tra chứng từ nộp lệ phí, nhập thông tin ngày, số chứng từ nộp tiền lệ phí và yêu cầu người nhận chứng chỉ ký chữ ký vào chứng chỉ và ký nhận, ghi rõ họ tên đầy đủ.

+ Trường hợp hồ sơ không được xem xét cấp chứng chỉ hành nghề. Công chức trả kết quả hồ sơ nộp bằng văn bản phúc đáp kết quả của Sở Xây dựng về lý do không xem xét giải quyết cấp chứng chỉ hành nghề cho người đến nhận. Người nhận kết quả trả hồ sơ, ký nhận ghi rõ họ và tên đầy đủ.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ bao gồm:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn xin cấp chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình (theo Phụ lục 1, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP), kèm 2 ảnh (3x4) chụp trong năm xin đăng ký;

+ Bản sao văn bằng chuyên môn (nếu các văn bằng do nước ngoài cấp phải dịch ra tiếng Việt, có chứng thực);

+ Bản sao giấy chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát có liên quan nội dung đăng ký cấp chứng chỉ giám sát;

+ Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn về hoạt động xây dựng (theo Phụ lục 2, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP), (Thông kê những công trình đã trực tiếp tham gia thiết kế, thi công hoặc giám sát thi công xây dựng, có xác nhận của cơ quan quản

lý trực tiếp hoặc của các hội nghề nghiệp có liên quan đến nội dung kê khai đăng ký cấp chứng chỉ hành nghề);

+ Bản sao CMND đối với công dân Việt Nam (nếu CMND của cá nhân quá 15 năm hoặc đã thay đổi địa chỉ hộ khẩu thường trú ngoài phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc TW, theo kê khai hồ sơ thì cần bổ sung lại CMND cấp đổi).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình.

h) Lệ phí: Cấp chứng chỉ 300.000 đồng/chứng chỉ. (theo thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng);

i) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn xin cấp chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình (theo Phụ lục 1, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ Xây dựng).

- Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn về hoạt động xây dựng (theo phụ lục 2, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ Xây dựng).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo quy định tại Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ Xây dựng. Điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình như sau:

- Có quyền công dân và có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật. Đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải có giấy phép cư trú tại Việt nam theo quy định của pháp luật;

- Không phải công chức đang làm việc quản lý hành chính nhà nước; Có đạo đức nghề nghiệp;

- Có hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điều 7 tại Thông tư số 12/2009/QĐ-BXD ngày 24 tháng 06 năm 2009 về Hướng dẫn chi tiết cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng; Nộp lệ phí đầy đủ theo qui định pháp luật;

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên (đối với chứng chỉ hành nghề loại màu đỏ) hoặc bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp (đối với chứng chỉ hành nghề loại màu hồng) thuộc chuyên ngành đào tạo phù hợp với nội dung xin đăng ký hành nghề, do cơ sở đào tạo hợp pháp của Việt Nam hoặc nước ngoài cấp; Kinh nghiệm nghề nghiệp: Đã trực tiếp tham gia thực hiện thiết kế, thi công xây dựng từ 3 năm trở lên hoặc đã tham gia thực hiện thiết kế, thi công xây dựng ít nhất 5 công trình được nghiệm thu bàn giao hoặc đã thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình từ 3 năm trở lên (áp dụng đối với trường hợp trước khi Luật Xây dựng có hiệu lực thi hành);

- Có chứng nhận bồi dưỡng nghiệp vụ giám sát thi công xây dựng phù hợp với loại công trình xin cấp chứng chỉ do cơ sở đào tạo được Bộ Xây dựng công nhận; Việc kê khai năng lực kinh nghiệm phải trung thực và tổ chức cơ quan xác nhận phải đúng, chính xác.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng năm 2003 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật doanh nghiệp năm 2005 thông qua 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ ban hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng; Nghị định 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 04 năm 2010 qui định về đăng ký kinh doanh; Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2010 về thi hành Luật doanh nghiệp; Nghị định 05/1999/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 1999 về quy định về chứng minh nhân dân;
- Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 06 năm 2009 về Hướng dẫn chi tiết cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;
- Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng.

Phụ lục số 1

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng..... năm.....

Đơn xin cấp chứng chỉ hành nghề.....

(Điền loại chứng chỉ hành nghề thích hợp: Kiến trúc sư hoặc Kỹ sư hoặc Giám sát thi công xây dựng công trình vào dấu ...)

Kính gửi: Sở Xây dựng (tỉnh hoặc thành phố trực thuộc Trung ương)

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nơi sinh:
4. Quốc tịch:
5. Số, ngày, nơi cấp chứng minh thư nhân dân (hoặc số hộ chiếu đối với người nước ngoài):
6. Địa chỉ thường trú:
7. Trình độ chuyên môn:
 - Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp (*ghi rõ chuyên ngành đào tạo*):
8. Kinh nghiệm nghề nghiệp:
 - Thời gian đã tham gia hoạt động xây dựng (*Nếu xin cấp chứng chỉ hành nghề lĩnh vực nào thì khai kinh nghiệm về lĩnh vực đó*):
 - + Đã tham gia thiết kế quy hoạch xây dựng:
 - + Đã tham gia thiết kế kiến trúc công trình:
 - + Đã tham gia khảo sát xây dựng:
 - + Đã thiết kế công trình:
 - + Đã làm chủ nhiệm, chủ trì bao nhiêu công trình:
 - + Đã tham gia thiết kế hoặc thi công xây dựng (*bao lâu hoặc bao nhiêu công trình*):
 - + ...

Đề nghị được cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư hoặc kỹ sư hoặc giám sát thi công xây dựng với các nội dung sau (*căn cứ vào quy định để xác định xin cấp loại công việc gì cho phù hợp với chuyên ngành được đào tạo và kinh nghiệm đã tham gia hoạt động xây dựng*), Ví dụ:

- Thiết kế quy hoạch xây dựng
- Thiết kế kiến trúc công trình
- Thiết kế nội – ngoại thất công trình
- Khảo sát địa hình (hoặc địa chất công trình,...)
- Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp (giao thông, thủy lợi,...)

- Thiết kế cấp, thoát nước; thiết kế thông gió, điều hoà không khí; phòng cháy, chữa cháy; dây chuyền công nghệ công trình xi măng,...
- Giám sát công tác khảo sát địa chất công trình hoặc địa chất thuỷ văn
- Giám sát “xây dựng và hoàn thiện” công trình dân dụng và công nghiệp
- Giám sát lắp đặt “thiết bị công trình” hoặc “thiết bị công nghệ”

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Phụ lục số 2

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

**Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn
trong hoạt động xây dựng**

1. Họ và tên:
2. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng:

STT	Thời gian hoạt động chuyên môn về xây dựng (từ tháng, năm, đến tháng năm...)	Hoạt động xây dựng trong cơ quan, tổ chức nào? hoặc hoạt động độc lập?	Nội dung hoạt động xây dựng (thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc, thiết kế xây dựng, khảo sát xây dựng, thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng)? tại công trình nào? chủ trì hay tham gia?	Chủ đầu tư, địa điểm xây dựng

Tôi xin cam đoan nội dung bản khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**Xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp
hoặc Hội nghề nghiệp**

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ, tên)

4. Thủ tục Cấp lại hoặc bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (*Kiến trúc sư, kỹ sư, giám sát thi công xây dựng công trình*):

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Cá nhân có nhu cầu cấp lại hoặc bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Cá nhân khi đến nộp hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý, nội dung thủ tục hồ sơ đảm bảo theo quy định;

- + Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì công chức nhập thông tin in giấy biên nhận và có ghi hẹn ngày trả kết quả giải quyết cho người có tên nộp hồ sơ;

- + Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn bằng phiếu để người nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng quy định.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Cá nhân đến nhận kết quả cấp chứng chỉ trình phiếu hẹn, công chức kiểm tra phiếu hẹn;

- + Trường hợp hồ sơ được xét cấp chứng chỉ hành nghề thì công chức viết phiếu nộp lệ phí cho người đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng, công chức trả kết quả cấp chứng chỉ, kiểm tra chứng từ nộp lệ phí, nhập thông tin ngày, số chứng từ nộp tiền lệ phí và yêu cầu người nhận chứng chỉ ký chữ ký vào chứng chỉ và ký nhận, ghi rõ họ tên đầy đủ.

- + Trường hợp hồ sơ không được xem xét cấp chứng chỉ hành nghề. Công chức trả kết quả hồ sơ nộp bằng văn bản phúc đáp kết quả của Sở Xây dựng về lý do không xem xét giải quyết cấp chứng chỉ hành nghề cho người đến nhận. Người nhận kết quả trả hồ sơ, ký nhận ghi rõ họ và tên đầy đủ.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ bao gồm:

- Thành phần hồ sơ:

- + Đơn xin cấp lại hoặc bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề Kiến trúc sư hoặc kỹ sư hoặc giám sát thi công xây dựng công trình (phụ lục 1a ban hành theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về Hướng dẫn chi tiết cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng), kèm 2 ảnh (3x4) chụp trong năm xin đăng ký;

- + Bản sao văn bằng chuyên môn, chứng chỉ và bản kê khai kinh nghiệm liên quan đến nội dung xin bổ sung hành nghề (đối với trường hợp xin bổ sung nội dung hành nghề);

- + Chứng chỉ hành nghề cũ (trường hợp hồ sơ xin cấp lại: Do chứng chỉ cũ bị rách, nát hoặc xin cấp bổ sung hành nghề hoặc chứng chỉ đã hết hạn);

+ Bản sao CMND đối với công dân Việt Nam (nếu CMND của cá nhân quá 15 năm hoặc đã thay đổi địa chỉ hộ khẩu thường trú ngoài phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc TW, theo kê khai hồ sơ thì cần bổ sung lại CMND cấp đổi).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ hành nghề.

h) Lệ phí: Lệ phí cấp chứng chỉ 150.000 đồng/chứng chỉ. (theo Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng);

i) Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn xin cấp lại hoặc bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề Kiến trúc sư hoặc kỹ sư hoặc giám sát thi công xây dựng công trình (phụ lục 1a ban hành theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng).

- Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn về hoạt động xây dựng (theo phụ lục 2, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ Xây dựng).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo quy định tại Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 06 năm 2009 về Hướng dẫn chi tiết cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng:

- Có quyền công dân và có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật. Đối với người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài phải có giấy phép cư trú tại Việt nam theo quy định của pháp luật;

- Không phải công chức đang làm việc quản lý hành chính nhà nước;

- Có đạo đức nghề nghiệp; Có hồ sơ hợp lệ theo quy định; Nộp lệ phí đầy đủ theo quy định pháp luật;

- Không vi phạm các quy định trong hoạt động xây dựng và pháp luật có liên quan; Việc kê khai năng lực kinh nghiệm phải trung thực và được tổ chức cơ quan xác nhận phải đúng và chính xác (đối với trường hợp xin bổ sung nội dung hành nghề).

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng năm 2003 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật doanh nghiệp năm 2005 thông qua 29 tháng 11 năm 2005;

- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ ban hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng; Nghị định 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 04 năm 2010 quy định về đăng ký kinh doanh; Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2010 về thi hành Luật doanh nghiệp; Nghị định 05/1999/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 1999 về quy định về chứng minh nhân dân;

- Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 06 năm 2009 về Hướng dẫn chi tiết cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng;

- Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng.

Phụ lục số 1a

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng..... năm.....

Đơn xin cấp lại , cấp đổi hoặc bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề.....

(Điền loại chứng chỉ hành nghề thích hợp: Kiến trúc sư hoặc Kỹ sư hoặc Giám sát thi công xây dựng công trình vào dấu ...)

Kính gửi: Sở Xây dựng (tỉnh hoặc thành phố trực thuộc Trung ương)

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nơi sinh:
4. Quốc tịch:
5. Số, ngày, nơi cấp chứng minh thư nhân dân (hoặc số hộ chiếu đối với người nước ngoài):
6. Địa chỉ thường trú:
7. Trình độ chuyên môn:
 - Văn bằng, chứng chỉ đã được cấp (*ghi rõ chuyên ngành đào tạo*):
8. Đơn vị tham gia hoạt động xây dựng :
9. Kinh nghiệm nghề nghiệp:
 - Thời gian đã tham gia hoạt động xây dựng (*Nếu xin cấp chứng chỉ hành nghề lĩnh vực nào thì khai kinh nghiệm về lĩnh vực đó*):
 - + Đã tham gia thiết kế quy hoạch xây dựng:
 - + Đã tham gia thiết kế kiến trúc công trình:
 - + Đã tham gia khảo sát xây dựng:
 - + Đã thiết kế công trình:
 - + Đã làm chủ nhiệm, chủ trì bao nhiêu công trình:
 - + Đã tham gia thiết kế hoặc thi công xây dựng (*bao lâu hoặc bao nhiêu công trình*):
 - + ...

Đề nghị được cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc sư hoặc kỹ sư hoặc giám sát thi công xây dựng với các nội dung sau (*căn cứ vào quy định để xác định xin cấp loại công việc gì cho phù hợp với chuyên ngành được đào tạo và kinh nghiệm đã tham gia hoạt động xây dựng*), Ví dụ:

- Thiết kế quy hoạch xây dựng
- Thiết kế kiến trúc công trình
- Thiết kế nội – ngoại thất công trình
- Khảo sát địa hình (hoặc địa chất công trình,...)

- Thiết kế kết cấu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp (giao thông, thuỷ lợi,...)
- Thiết kế cấp, thoát nước; thiết kế thông gió, điều hoà không khí; phòng cháy, chữa cháy; dây chuyền công nghệ công trình xi măng,...
- Giám sát công tác khảo sát địa chất công trình hoặc địa chất thuỷ văn
- Giám sát “xây dựng và hoàn thiện” công trình dân dụng và công nghiệp
- Giám sát lắp đặt “thiết bị công trình” hoặc “thiết bị công nghệ”

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề hoạt động xây dựng theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Phụ lục số 2

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2009/TT-BXD ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

**Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn
trong hoạt động xây dựng**

1. Họ và tên:
2. Quá trình hoạt động chuyên môn trong xây dựng:

STT	Thời gian hoạt động chuyên môn về xây dựng (từ tháng, năm, đến tháng năm...)	Hoạt động xây dựng trong cơ quan, tổ chức nào? hoặc hoạt động độc lập?	Nội dung hoạt động xây dựng (thiết kế quy hoạch xây dựng, thiết kế kiến trúc, thiết kế xây dựng, khảo sát xây dựng, thi công xây dựng, giám sát thi công xây dựng)? tại công trình nào? chủ trì hay tham gia?	Chủ đầu tư, địa điểm xây dựng

Tôi xin cam đoan nội dung bản khai này là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

**Xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp
hoặc Hội nghề nghiệp**

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ, tên)

5. Thủ tục Cấp chứng chỉ Kỹ sư định giá xây dựng hạng 2:**a) Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Trường hợp nộp trực tiếp, cá nhân nộp cho công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng kiểm tra và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ là 10 ngày làm việc.

- Trường hợp gửi qua đường bưu điện, cá nhân chỉ cần gửi hồ sơ đến đúng địa chỉ Sở Xây dựng Đắk Lắk (số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk);

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn;

- Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và viết phiếu nộp lệ phí. Người đến nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng;

- Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định;

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi Bưu điện chuyển đến Sở Xây dựng Đắk Lắk.

c) Thành phần và số lượng hồ sơ: Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng 2 bao gồm các tài liệu sau:

- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng theo mẫu quy định tại Phụ lục số 5, Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng;

- 02 ảnh màu cỡ 3x4 chụp trong vòng 6 tháng tính đến ngày đề nghị cấp chứng chỉ;

- Bản sao có chứng thực (hoặc bản sao nếu có bản gốc để đối chiếu) các văn bằng, giấy chứng nhận đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người đề nghị cấp chứng chỉ;

- Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn liên quan đến hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo mẫu quy định tại Phụ lục số 6 của Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng, có xác nhận của cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý hoặc của chủ đầu tư.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng.

h) Lệ phí: Lệ phí cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng 300.000 đồng/chứng chỉ. Thực hiện theo Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng (phụ lục số 5, Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng);

- Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn trong hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, có xác nhận của cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý hoặc của chủ đầu tư (phụ lục số 6, Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng);

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo quy định tại Nghị định 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ. Điều kiện cấp Chứng chỉ Kỹ sư định giá xây dựng hạng 2 như sau:

+ Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, không bị cấm hành nghề theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, không đang trong tình trạng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù;

+ Có bằng tốt nghiệp từ cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kinh tế, kinh tế-kỹ thuật, kỹ thuật, cử nhân kinh tế do các tổ chức hợp pháp ở Việt Nam hoặc nước ngoài cấp và đang thực hiện công tác quản lý chi phí;

+ Có giấy chứng nhận đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng theo qui định của Bộ Xây dựng;

+ Đã tham gia hoạt động xây dựng ít nhất 5 năm kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp. Riêng các trường hợp có bằng tốt nghiệp kinh tế xây dựng chuyên ngành thời gian hoạt động xây dựng ít nhất là 03 năm;

+ Đã tham gia thực hiện ít nhất 5 công việc nêu tại khoản 1 Điều 18 Nghị định 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ;

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

- Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

- Thông tư số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn về đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng và cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng;

- Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng;

- Thông tư số 06/2011/TT-BXD ngày 21 tháng 6 năm 2011 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng; kiến trúc, quy hoạch xây dựng thực thi Nghị quyết số 55/NQ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

Phụ lục số 5

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lần đăng ký
cấp chứng chỉ

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ KỸ SƯ ĐỊNH GIÁ XÂY DỰNG

Kính gửi: Sở Xây dựng.....

1. Tên cá nhân:

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Nơi sinh:

4. Quốc tịch:

5. Số chứng minh nhân dân (hoặc số hộ chiếu):

6. Địa chỉ thường trú:

- Số điện thoại liên hệ:

- E.mail:

- Webside:

7. Địa chỉ nơi công tác (nếu có):

8. Trình độ chuyên môn:

- Văn bằng chuyên môn đã được cấp;

- Giấy chứng nhận đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng đã được cấp.

9. Kinh nghiệm nghề nghiệp:

- Thời gian đã hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng công trình;

- Những công việc liên quan đến tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đã thực hiện.

Đề nghị được cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng: ...

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung trong đơn này và cam kết hành nghề theo đúng chứng chỉ kỹ sư định giá được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 6

(Ban hành kèm theo Thông tư số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng)

**BẢN KHAI KINH NGHIỆM CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN
TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN QUẢN LÝ CHI PHÍ
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

1. Họ và tên:

2. Quá trình hoạt động liên quan đến tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình *(khai rõ thời gian, đơn vị công tác, công việc tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đã thực hiện và loại công trình)*:

Số TT	Thời gian (Tháng-năm)	Tên và loại công trình	Nội dung công việc liên quan đến hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình

Tôi xin chịu trách nhiệm về nội dung bản tự khai này

**Xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý
trực tiếp hoặc của chủ đầu tư**
(Ký và đóng dấu)

Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

6. Thủ tục Cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng 1 (trường hợp nâng từ hạng 2 lên hạng 1):

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Trường hợp nộp trực tiếp, cá nhân nộp cho công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng kiểm tra và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ là 10 ngày làm việc.

- Trường hợp gửi qua đường bưu điện, cá nhân chỉ cần gửi hồ sơ đến đúng địa chỉ Sở Xây dựng Đắk Lắk (số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk);

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn;

- Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và viết phiếu nộp lệ phí. Người đến nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng;

- Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định;

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi Bưu điện chuyển đến Sở Xây dựng Đắk Lắk.

c) Thành phần và số lượng hồ sơ: Hồ sơ đề nghị nâng hạng chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng từ hạng 2 lên hạng 1 bao gồm:

- Đơn đề nghị nâng hạng kỹ sư định giá xây dựng theo mẫu quy định tại Phụ lục số 7 của Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng;

- 02 ảnh màu cỡ 3x4 chụp trong vòng 6 tháng tính đến ngày đề nghị nâng hạng;

- Bản sao chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng 2 (trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ);

- Chứng nhận tham gia khoá bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ quản lý chi phí và cơ chế chính sách đầu tư xây dựng;

- Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn liên quan đến hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình kể từ khi cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng 2 theo mẫu quy định tại Phụ lục số 6 ban hành kèm theo Thông tư Số

05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng có xác nhận của cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý hoặc của chủ đầu tư.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng.

h) Lệ phí: Lệ phí cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng 300.000 đồng/chứng chỉ. Thực hiện theo Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai:

- Đơn đề nghị nâng hạng kỹ sư định giá xây dựng (phụ lục số 7, Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng);

- Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn trong hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, có xác nhận của cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý hoặc của chủ đầu tư (phụ lục số 6, Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo quy định tại Nghị định 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ. Điều kiện cấp chứng chỉ Kỹ sư định giá xây dựng hạng 1 như sau:

+ Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, không bị cấm hành nghề theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, không đang trong tình trạng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù;

+ Có bằng tốt nghiệp từ cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kinh tế, kinh tế-kỹ thuật, kỹ thuật, cử nhân kinh tế do các tổ chức hợp pháp ở Việt Nam hoặc nước ngoài cấp và đang thực hiện công tác quản lý chi phí;

+ Có chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng 2;

+ Có ít nhất 5 năm liên tục tham gia hoạt động tư vấn quản lý chi phí kể từ khi được cấp chứng chỉ Kỹ sư định giá xây dựng hạng 2;

+ Đã chủ trì thực hiện ít nhất 5 công việc nêu tại khoản 1 Điều 18 Nghị định 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ;

+ Đã tham gia khoá đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ quản lý chi phí và cơ chế chính sách đầu tư xây dựng.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

- Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

- Thông tư số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn về đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng và cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng;

- Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng;

- Thông tư số 06/2011/TT-BXD ngày 21 tháng 6 năm 2011 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng;

kiến trúc, quy hoạch xây dựng thực thi Nghị quyết số 55/NQ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

Phụ lục số 7

(Ban hành kèm theo Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lần đăng ký
cấp chứng chỉ

.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NÂNG HẠNG KỸ SƯ ĐỊNH GIÁ XÂY DỰNG

Kính gửi: Sở Xây dựng.....

1. Tên cá nhân:

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Nơi sinh:

4. Quốc tịch:

5. Số chứng minh nhân dân (hoặc số hộ chiếu):

6. Địa chỉ thường trú:

- Số điện thoại liên hệ:

- E.mail:

- Website:

7. Địa chỉ nơi công tác (nếu có):

8. Kinh nghiệm nghề nghiệp:

- Thời gian đã hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình (kể từ thời điểm được cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng 2 đến thời điểm xin nâng hạng);

- Những công việc liên quan đến hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đã thực hiện.

9. Giấy chứng nhận tham gia khoá đào tạo bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ quản lý chi phí và cơ chế chính sách đầu tư xây dựng.

Đề nghị được nâng kỹ sư định giá xây dựng hạng 2 thành kỹ sư định giá xây dựng hạng 1.

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung trong đơn này và cam kết hành nghề theo đúng chứng chỉ kỹ sư định giá được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 6

(Ban hành kèm theo Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng)

**BẢN KHAI KINH NGHIỆM CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN
TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN QUẢN LÝ CHI PHÍ
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

1. Họ và tên:

2. Quá trình hoạt động liên quan đến tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình (khai rõ thời gian, đơn vị công tác, công việc tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đã thực hiện và loại công trình):

Số TT	Thời gian (Tháng-năm)	Tên và loại công trình	Nội dung công việc liên quan đến hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình

Tôi xin chịu trách nhiệm về nội dung bản tự khai này

**Xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý
trực tiếp hoặc của chủ đầu tư**
(Ký và đóng dấu)

Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

7. Thủ tục Cấp chứng chỉ Kỹ sư định giá xây dựng hạng 1 (trường hợp cấp thẳng không qua hạng 2):

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Trường hợp nộp trực tiếp, cá nhân nộp cho công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Xây dựng kiểm tra và yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ là 10 ngày làm việc.

- Trường hợp gửi qua đường bưu điện, cá nhân chỉ cần gửi hồ sơ đến đúng địa chỉ Sở Xây dựng Đắk Lắk (số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk);

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn;

- Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và viết phiếu nộp lệ phí. Người đến nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng;

- Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định;

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi Bưu điện chuyển đến Sở Xây dựng Đắk Lắk.

c) Thành phần và số lượng hồ sơ: Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng 1 bao gồm các tài liệu sau:

- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng theo mẫu quy định tại Phụ lục số 5 của Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng;

- 02 ảnh màu cỡ 3x4 chụp trong vòng 6 tháng tính đến ngày đề nghị cấp chứng chỉ;

- Bản sao có chứng thực (hoặc bản sao nếu có bản gốc để đối chiếu) các văn bằng, giấy chứng nhận đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng, chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu của người đề nghị cấp chứng chỉ;

- Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn liên quan đến hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo mẫu quy định tại Phụ lục số 6 của Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng, có xác nhận của cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý hoặc của chủ đầu tư.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng;

h) Lệ phí: Lệ phí cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng 300.000 đồng/chứng chỉ. Thực hiện theo Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai :

- Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề kỹ sư định giá xây dựng (phụ lục số 5, Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng).

- Bản khai kinh nghiệm công tác chuyên môn trong hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, có xác nhận của cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý hoặc của chủ đầu tư (phụ lục số 6, Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình:

+ Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, không bị cấm hành nghề theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền, không đang trong tình trạng bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù;

+ Có bằng tốt nghiệp từ cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kinh tế, kinh tế-kỹ thuật, kỹ thuật, cử nhân kinh tế do các tổ chức hợp pháp ở Việt Nam hoặc nước ngoài cấp và đang thực hiện công tác quản lý chi phí;

+ Có giấy chứng nhận đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng theo quy định của Bộ Xây dựng;

+ Có tối thiểu 10 năm liên tục tham gia hoạt động quản lý chi phí và chủ trì thực hiện ít nhất 5 công việc nêu tại khoản 1 Điều 18 Nghị định 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

- Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

- Thông tư số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn về đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng và cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng;

- Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng;

- Thông tư số 06/2011/TT-BXD ngày 21 tháng 6 năm 2011 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng; kiến trúc, quy hoạch xây dựng thực thi Nghị quyết số 55/NQ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

Phụ lục số 5*(Ban hành kèm theo Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng)***CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lần đăng ký
cấp chứng chỉ

.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ KỸ SƯ ĐỊNH GIÁ XÂY DỰNG**Kính gửi:** Sở Xây dựng.....

1. Tên cá nhân:

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Nơi sinh:

4. Quốc tịch:

5. Sổ chứng minh nhân dân (hoặc số hộ chiếu):

6. Địa chỉ thường trú:

- Số điện thoại liên hệ:

- E.mail:

- Website:

7. Địa chỉ nơi công tác (nếu có):

8. Trình độ chuyên môn:

- Văn bằng chuyên môn đã được cấp;

- Giấy chứng nhận đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng đã được cấp.

9. Kinh nghiệm nghề nghiệp:

- Thời gian đã hoạt động trong lĩnh vực đầu tư xây dựng công trình;

- Những công việc liên quan đến tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đã thực hiện.

Đề nghị được cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng:

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung trong đơn này và cam kết hành nghề theo đúng chứng chỉ kỹ sư định giá được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Người làm đơn*(Ký và ghi rõ họ tên)*

Phụ lục số 6

(Ban hành kèm theo Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng)

**BẢN KHAI KINH NGHIỆM CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN
TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN QUẢN LÝ CHI PHÍ
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

1. Họ và tên:

2. Quá trình hoạt động liên quan đến tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình *(khai rõ thời gian, đơn vị công tác, công việc tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình đã thực hiện và loại công trình)*:

Số TT	Thời gian (Tháng-năm)	Tên và loại công trình	Nội dung công việc liên quan đến hoạt động tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình

Tôi xin chịu trách nhiệm về nội dung bản tự khai này

**Xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý
trực tiếp hoặc của chủ đầu tư**
(Ký và đóng dấu)

Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

8. Thủ tục Cấp lại chứng chỉ Kỹ sư định giá xây dựng:**a) Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Trường hợp nộp trực tiếp, cá nhân nộp cho công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì trong vòng 03 ngày làm việc công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng theo quy định;

- Trường hợp gửi qua đường bưu điện, cá nhân chỉ cần gửi hồ sơ đến đúng địa chỉ Sở Xây dựng Đắk Lắk (số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk);

- Thời gian nhận hồ sơ: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn;

- Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và viết phiếu nộp lệ phí. Người đến nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng;

- Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định;

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi Bưu điện chuyển đến Sở Xây dựng Đắk Lắk;

c) Thành phần và số lượng hồ sơ: Hồ sơ đề nghị cấp lại chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng bao gồm các tài liệu sau:

- Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng theo mẫu quy định tại Phụ lục số 12 của Thông tư 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng;

- 02 ảnh màu cỡ 3x4 chụp trong vòng 6 tháng tính đến ngày đề nghị cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng;

- Có chứng chỉ cũ đối với trường hợp bị rách, nát.

d) Thời gian giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng.

h) Lệ phí : Lệ phí cấp lại chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng 150.000 đồng/chứng chỉ. (theo Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của

Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng).

i) Tên mẫu đơn, tờ khai: Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng (theo mẫu quy định tại Phụ lục số 12 của Thông tư 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;
- Thông tư số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn về đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ định giá xây dựng và cấp chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng;
- Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng;
- Thông tư số 06/2011/TT-BXD ngày 21 tháng 6 năm 2011 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng; kiến trúc, quy hoạch xây dựng thực thi Nghị quyết số 55/NQ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng.

Phụ lục số 12

(Ban hành kèm theo Thông tư Số 05/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lần đăng ký
cấp lại chứng chỉ

.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ KỸ SƯ ĐỊNH GIÁ XÂY DỰNG

Kính gửi: Sở Xây dựng.....

1. Tên cá nhân:
 2. Ngày, tháng, năm sinh:
 3. Nơi sinh:
 4. Quốc tịch:
 5. Sổ chứng minh nhân dân (hoặc số hộ chiếu):
 6. Địa chỉ thường trú:
 - Số điện thoại liên hệ:
 - E.mail:
 - Webside:
 7. Địa chỉ nơi công tác (nếu có):
 8. Sổ chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng đã được cấp:
 9. Lý do xin cấp lại:
- Đề nghị được cấp lại chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng hạng: ...

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung trong đơn này và cam kết hành nghề theo đúng chứng chỉ kỹ sư định giá xây dựng được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

9. Thủ tục Cấp Giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là tổ chức hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam:

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Trường hợp nộp trực tiếp, cá nhân nộp cho công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng theo quy định.

- Trường hợp gửi qua đường bưu điện, cá nhân chỉ cần gửi hồ sơ đến đúng địa chỉ Sở Xây dựng Đắk Lắk (số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk);

- Công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện chuyển đến, vào sổ công văn đến chuyển cho Giám đốc Sở xử lý, Giám đốc Sở ghi vào phiếu chuyển cho phòng chuyên môn rồi gửi lại Công chức tiếp nhận hồ sơ chuyển đến cho phòng chuyên môn, ký nhận vào sổ công văn;

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì dự thảo Quyết định trình lãnh đạo Sở ban hành.

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan cấp giấy phép thầu có trách nhiệm xem xét hồ sơ và hướng dẫn một lần bằng văn bản cho nhà thầu biết để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

Công chức được giao tiếp nhận giải quyết hồ sơ, dự thảo văn bản trả lời yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc từ chối không cấp, báo cáo trưởng phòng trình lãnh đạo Sở xem xét.

- Thời gian nhận hồ sơ: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn;

- Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và viết phiếu nộp lệ phí. Người đến nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng;

- Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định;

+ Trong trường hợp nhận hộ, người nhận hộ phải có giấy uỷ quyền (theo mẫu quy định) và chứng minh thư của người uỷ quyền.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi Bưu điện chuyển đến Sở Xây dựng Đắk Lắk.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép thầu theo mẫu tại Phụ lục số 1 Thông tư số 01/2012/TT-BXD;

- Bản sao có chứng thực văn bản về kết quả đấu thầu hoặc quyết định chọn thầu hoặc hợp đồng giao nhận thầu hợp pháp;

- Bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập (hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức) và chứng chỉ hành nghề (nếu có) của nước, nơi mà nhà thầu nước ngoài mang quốc tịch cấp;

- Biểu báo cáo kinh nghiệm hoạt động xây dựng liên quan đến công việc nhận thầu theo mẫu tại Phụ lục số 2 và báo cáo kết quả kiểm toán hàng năm của 3 năm gần nhất (đối với trường hợp nhà thầu nhận thực hiện gói thầu thuộc đối tượng không bắt buộc phải áp dụng theo quy định của pháp luật về đấu thầu của Việt Nam);

- Hợp đồng hoặc thỏa thuận liên danh với nhà thầu Việt Nam đối với trường hợp đã ký hợp đồng liên danh khi dự thầu hoặc chào thầu. Hợp đồng với thầu phụ Việt Nam đối với trường hợp đã xác định được danh sách thầu phụ Việt Nam khi dự thầu hoặc chào thầu;

Trường hợp khi dự thầu hoặc chọn thầu chưa xác định được thầu phụ thì phải có hợp đồng hoặc thỏa thuận nguyên tắc với thầu phụ Việt Nam kèm theo văn bản chấp thuận của chủ đầu tư;

- Giấy uỷ quyền hợp pháp đối với người không phải là người đại diện theo pháp luật của nhà thầu theo mẫu tại Phụ lục số 3;

Đơn đề nghị cấp giấy phép thầu phải làm bằng tiếng Việt. Giấy phép thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của nước ngoài phải được hợp pháp hoá lãnh sự, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam và các nước có liên quan là thành viên có quy định về miễn trừ hợp pháp hóa lãnh sự. Các giấy tờ, tài liệu quy định tại khoản 2, 3, 5, 6 nếu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và bản dịch phải được chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thầu phát sinh trong cùng năm thì hồ sơ không cần thiết phải bao gồm các tài liệu nêu tại điểm 3, điểm 4, mục này.

Số lượng hồ sơ: 02 bộ (01 bộ hồ sơ gốc và 01 bộ hồ sơ sao).

d) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

h) Lệ phí: 2.000.000 đồng/giấy phép. Thực hiện theo Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép thầu theo mẫu tại Phụ lục số 1 Thông tư số 01/2012/TT-BXD;

- Biểu báo cáo kinh nghiệm hoạt động xây dựng liên quan đến công việc nhận thầu theo mẫu tại Phụ lục số 2 Thông tư số 01/2012/TT-BXD.

- Giấy uỷ quyền hợp pháp đối với người không phải là người đại diện theo pháp luật của nhà thầu theo mẫu tại Phụ lục số 3 Thông tư số 01/2012/TT-BXD;

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo quy định tại Thông tư số 01/2012/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Bộ Xây dựng. Để được cấp giấy phép thầu, nhà thầu nước ngoài phải đáp ứng các điều kiện và yêu cầu sau:

- Trường hợp đối với gói thầu thuộc đối tượng bắt buộc áp dụng theo quy định của pháp luật về đấu thầu của Việt Nam: Đã trúng thầu hoặc được chọn thầu. Đã có hợp đồng giao nhận thầu;

- Trường hợp đối với gói thầu thuộc đối tượng không bắt buộc áp dụng theo quy định của pháp luật về đấu thầu của Việt Nam: Đã trúng thầu hoặc được chọn thầu. Đã có hợp đồng giao nhận thầu. Có đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc nhận thầu theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Trong mọi trường hợp được giao thầu (do thắng thầu thông qua đấu thầu hoặc được chọn thầu) nhà thầu nước ngoài phải liên danh với nhà thầu Việt Nam hoặc phải sử dụng nhà thầu phụ Việt Nam (trừ trường hợp được Thủ tướng Chính phủ cho phép hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam);

- Phải cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan đến hoạt động nhận thầu tại Việt Nam.

1) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

- Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 09 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều thi hành của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ ban hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý hoạt động của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam;

- Quyết định số 03/2012/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý hoạt động của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg;

- Thông tư số 01/2012/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn về thủ tục cấp giấy phép thầu và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;

- Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng.

Phụ lục số 1**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP THẦU**

(Đối với nhà thầu là tổ chức)

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2012/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Bộ Xây dựng)

Văn bản số:

....., ngày tháng năm

Kính gửi : Ông Bộ trưởng Bộ Xây dựng
Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
(Hoặc ông Giám đốc Sở Xây dựng)

Tôi: (Họ tên)

Chức vụ:

Được uỷ quyền của ông (bà):

theo giấy uỷ quyền: (kèm theo đơn này)

Đại diện cho:

Địa chỉ đăng ký tại chính quốc:

Số điện thoại:

Fax:

E.mail:

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam:

Số điện thoại:

Fax:

E.mail:

Công ty chúng tôi đã được chủ đầu tư (hoặc thầu chính, trường hợp là thầu phụ làm đơn) là : thông báo thắng thầu (hoặc được chọn thầu) để làm thầu chính (hoặc thầu phụ) thực hiện công việc thuộc Dự án tại , trong thời gian từ đến

Chúng tôi đề nghị Bộ Xây dựng Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (hoặc Sở Xây dựng) xét cấp Giấy phép thầu cho Công ty chúng tôi để thực hiện việc thầu nêu trên.

Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

1- Các tài liệu được quy định tại Điều 1 của Thông tư này.

2- Bản sao Quyết định phê duyệt dự án (đối với trường hợp đề nghị cấp giấy phép thầu thực hiện các công việc của giai đoạn triển khai dự án) hoặc giấy chứng nhận đầu tư hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư (đối với trường hợp đề nghị cấp giấy phép thầu lập dự án, lập quy hoạch xây dựng).

Nếu hồ sơ của chúng tôi cần phải bổ sung hoặc làm rõ thêm nội dung gì, xin báo cho ông (bà) có địa chỉ tại Việt Nam..... số điện thoại Fax E.mail

Khi được cấp Giấy phép thầu, chúng tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định trong Giấy phép và các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

Thay mặt (hoặc thừa uỷ quyền)

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu Công ty)

Phụ lục số 2

Công ty

BÁO CÁO**CÁC CÔNG VIỆC/DỰ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN TRONG 3 NĂM GẦN NHẤT***(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2012/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Bộ Xây dựng)*

Chủ đầu tư hoặc Bên thuê	Tên Dự án, địa điểm, quốc gia	Nội dung hợp đồng nhận thầu	Giá trị hợp đồng và ngày ký hợp đồng (USD)	Tỷ lệ % giá trị công việc phải giao thầu phụ	Thời gian thực hiện hợp đồng (từ đến ...)
1	2	3	4	5	6

..., Ngày tháng năm

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu Công ty)

Phụ lục số 3*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2012/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Bộ Xây dựng)***Tên đơn vị, tổ chức:..... CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Số: /****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

GIẤY ỦY QUYỀN

Căn cứ Thông báo trúng thầu (hoặc hợp đồng) số ngày tháng ... năm
 giữa Chủ đầu tư (hoặc nhà thầu chính) là với Công ty

Tôi tên là:

Chức vụ:

Ủy quyền cho ông/bà

Chức vụ:

Số hộ chiếu: Quốc tịch nước:

Ông được ký các giấy tờ, thủ tục xin cấp giấy phép thầu gói thầu

.....

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư (hoặc nhà thầu chính):
- Bộ Xây dựng/Sở Xây dựng;
- Lưu : VT,

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

10. Thủ tục Cấp Giấy phép thầu cho nhà thầu nước ngoài là cá nhân hoạt động trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam:**a) Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Trường hợp nộp trực tiếp, cá nhân nộp cho công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả;

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng theo quy định.

- Trường hợp gửi qua đường bưu điện, cá nhân chỉ cần gửi hồ sơ đến đúng địa chỉ Sở Xây dựng Đắk Lắk (số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk);

- Công chức tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện chuyển đến, vào sổ công văn đến chuyển cho Giám đốc Sở xử lý, Giám đốc Sở ghi vào phiếu chuyển cho phòng chuyên môn rồi gửi lại Công chức tiếp nhận hồ sơ chuyển đến cho phòng chuyên môn, ký nhận vào sổ công văn;

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì dự thảo Quyết định trình lãnh đạo Sở ban hành. Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì Công chức được giao tiếp nhận giải quyết hồ sơ, dự thảo văn bản trả lời yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc từ chối không cấp, báo cáo trưởng phòng trình lãnh đạo sở xem xét.

- Thời gian nhận hồ sơ: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn;

- Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và viết phiếu nộp lệ phí. Người đến nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng;

- Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định;

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

+ Trong trường hợp nhận hộ, người nhận hộ phải có giấy uỷ quyền (theo mẫu quy định) và chứng minh thư của người uỷ quyền.

b) Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi Bưu điện chuyển đến Sở Xây dựng Đắk Lắk;

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép thầu theo mẫu tại Phụ lục số 4, Thông tư số 01/2012/TT-BXD;

- Bản sao có chứng thực văn bản kết quả đấu thầu hoặc quyết định chọn thầu hoặc hợp đồng giao nhận thầu hợp pháp;

- Bản sao có chứng thực giấy phép hoạt động hoặc chứng chỉ hành nghề tư vấn do nước mà nhà thầu mang quốc tịch cấp và bản sao hộ chiếu cá nhân;

- Lý lịch nghề nghiệp cá nhân (tự khai) kèm theo bản sao hợp đồng về các công việc có liên quan đã thực hiện trong 3 năm gần nhất.

Đơn đề nghị cấp giấy phép thầu phải làm bằng tiếng Việt. Bản sao Giấy phép hoạt động hoặc chứng chỉ hành nghề tư vấn do nước ngoài cấp phải được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà Việt Nam và các nước có liên quan là thành viên có quy định về miễn trừ hợp pháp hóa lãnh sự. Các giấy tờ, tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và bản dịch phải có chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Đối với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thầu phát sinh trong cùng năm thì hồ sơ không cần thiết phải bao gồm các tài liệu nêu tại Điểm 3, Điểm 4, mục này.

Số lượng hồ sơ: 02 bộ (01 bộ hồ sơ gốc và 01 bộ hồ sơ sao).

d) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

h) Lệ phí: 2.000.000 đồng/giấy phép. Thực hiện theo Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng;

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp giấy phép thầu theo mẫu tại Phụ lục số 4, Thông tư số 01/2012/TT-BXD;

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo quy định tại Thông tư số 01/2012/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Bộ Xây dựng. Để được cấp giấy phép thầu, nhà thầu nước ngoài phải đáp ứng các điều kiện và yêu cầu sau:

- Trường hợp đối với gói thầu thuộc đối tượng bắt buộc áp dụng theo quy định của pháp luật về đấu thầu của Việt Nam:

+ Đã trúng thầu hoặc được chọn thầu;

+ Đã có hợp đồng giao nhận thầu.

- Trường hợp đối với gói thầu thuộc đối tượng không bắt buộc áp dụng theo quy định của pháp luật về đấu thầu của Việt Nam:

+ Đã trúng thầu hoặc được chọn thầu;

+ Đã có hợp đồng giao nhận thầu.

+ Có đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc nhận thầu theo quy định của pháp luật Việt Nam;

- Trong mọi trường hợp được giao thầu (do thắng thầu thông qua đấu thầu hoặc được chọn thầu) nhà thầu nước ngoài phải liên danh với nhà thầu Việt Nam hoặc phải sử dụng nhà thầu phụ Việt Nam (trừ trường hợp được Thủ tướng Chính phủ cho phép hoặc theo quy định của pháp luật Việt Nam);

- Phải cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan đến hoạt động nhận thầu tại Việt Nam.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 09 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều thi hành của Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;
- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ ban hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý hoạt động của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam;
- Quyết định số 03/2012/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý hoạt động của nhà thầu nước ngoài trong lĩnh vực xây dựng tại Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 87/2004/QĐ-TTg;
- Thông tư số 01/2012/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn về thủ tục cấp giấy phép thầu và quản lý nhà thầu nước ngoài hoạt động xây dựng tại Việt Nam;
- Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01 tháng 03 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng.

Phụ lục số 4*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2012/TT-BXD ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Bộ Xây dựng)***ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP THẦU**
(Đối với nhà thầu là cá nhân)

Kính gửi : Ông Giám đốc Sở Xây dựng

Tôi: (Họ tên)

Nghề nghiệp:

Có hộ chiếu số:

(sao kèm theo đơn này)

Địa chỉ tại chính quốc:

Số điện thoại:

Fax:

E.mail:

Địa chỉ tại Việt Nam (nếu có):

Số điện thoại:

Fax:

E.mail:

Tôi được chủ đầu tư (hoặc thầu chính) là thông báo thắng thầu
(hoặc chọn thầu) làm tư vấn công việc thuộc Dự án
..... tại Trong thời gian từ
.....

Đề nghị Sở Xây dựng xét cấp giấy phép thầu cho tôi để thực
hiện các công việc nêu trên.

Hồ sơ kèm theo gồm:

1- Các tài liệu quy định tại Điều 2 của Thông tư này.

2- Bản sao Quyết định phê duyệt dự án (đối với trường hợp đề nghị cấp giấy
phép thầu thực hiện các công việc của giai đoạn triển khai dự án) hoặc giấy chứng
nhận đầu tư hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư (đối với trường hợp đề nghị
cấp giấy phép thầu lập dự án, lập quy hoạch xây dựng).

Nếu hồ sơ của tôi cần được bổ sung hoặc làm rõ thêm nội dung gì, xin báo cho
ông (bà) có địa chỉ tại Việt Nam số điện thoại
Fax E.mail

Khi được cấp giấy phép thầu, tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các qui định
trong giấy phép và các qui định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

....., Ngày tháng năm

Kính đơn

(Ký tên)

Họ và tên người ký

11. Thủ tục Ý kiến về Thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình nhóm B, C lĩnh vực: Dân dụng, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật đô thị, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp và các công trình khác bằng các nguồn vốn khác không thuộc ngân sách nhà nước:

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng theo quy định.

- Thời gian nhận hồ sơ: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn;

- Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và viết phiếu nộp lệ phí. Người đến nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng;

- Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định;

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk;

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản của Chủ đầu tư xin ý kiến thiết kế cơ sở công trình (bản chính); Chủ trương đầu tư của cấp quyết định đầu tư (bản sao);

+ Thuyết minh thiết kế cơ sở (bản chính);

+ Bản vẽ thiết kế cơ sở (bản chính);

+ Thuyết minh dự án đầu tư (bản chính);

+ Hồ sơ năng lực của tổ chức, các cá nhân tham gia thiết kế; Các tài liệu liên quan đến quy hoạch chi tiết khu dự án đầu tư (bản sao); Tài liệu khảo sát địa chất, thực địa công trình (bản sao).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bản chính).

d) Thời gian giải quyết: Dự án nhóm B không quá 15 ngày; Nhóm C không quá 10 ngày.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân;

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk;

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản góp ý kiến thiết kế cơ sở công trình;

h) Lệ phí: Thực hiện theo Thông tư 176/2011/TT-BTC, ngày 06 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư;

i) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản xin ý kiến thiết cơ sở công trình: Mẫu số 1 của Quyết định số 10/2010/QĐ - UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không.

l) Cơ sở pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Nghị định số 209/2004/NĐ-CP, ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây;
- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP, ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý các dự án đầu tư;
- Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 3 năm 2009 của Bộ Xây dựng, quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP, ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý các dự án đầu tư công trình;
- Thông tư số 176/2011/TT-BTC, ngày 06 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư;
- Quyết định số 10/2010/QĐ - UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

Mẫu số 1

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2010/QĐ - UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình)

TÊN ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

V/v xin ý kiến thiết kế cơ
sở công trình.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

Kính gửi:

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003

Căn cứ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP, ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP, ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý các dự án đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 3 năm 2009 của Bộ Xây dựng, quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP, ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý các dự án đầu tư công trình;

Căn cứ Quyết định số 10/2010/QĐ - UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Công văn số.../.....ngày .../.../....của(chủ trương đầu tư của cấp quyết định đầu tư), đề nghị Sở Xây dựng ý kiến về thiết kế cơ sở công trình:....., kèm theo hồ sơ thiết kế cơ sở do nhà thầu tư vấn.....lập với các nội dung sau:

1. Tên công trình:

2. Loại và cấp công trình: theo phân loại và phân cấp công trình của Nghị định số: 209/2004/NĐ-CP, ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ:

3. Thuộc dự án:.....

4. Dự kiến tổng mức đầu tư của dự án:.....

5. Chủ đầu tư:.....

6. Địa điểm xây dựng:.....

7. Diện tích sử dụng đất:.....

8. Nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở:.....

9. Quy mô xây dựng, công suất, các thông số kỹ thuật chủ yếu của dự án:

.....

10. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn được áp dụng:

10.1. Các quy chuẩn áp dụng:.....

10.2. Các tiêu chuẩn áp dụng:.....

11. Hồ sơ thiết kế cơ sở kèm theo gồm:

11.1. Bản sao chủ trương đầu tư của cấp quyết định đầu tư.

11.2. Thuyết minh dự án đầu tư.

11.3. Thuyết minh thiết kế cơ sở.

11.4. Bản vẽ thiết kế cơ sở.

11.5. Các tài liệu liên quan đến quy hoạch chi tiết của khu vực đất của dự án.

11.6. Hồ sơ năng lực của nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở (chính - phụ)
Chủ đầu tư trình... thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình./.

Tên Đơn vị cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

12. Thủ tục Ý kiến về điều chỉnh Thiết kế cơ sở các dự án đầu tư xây dựng công trình nhóm B, C lĩnh vực: Dân dụng, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật đô thị, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp và các công trình khác bằng các nguồn vốn khác không thuộc ngân sách nhà nước:

a) Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng.

- Thời gian nhận hồ sơ: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn;

- Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và viết phiếu nộp lệ phí. Người đến nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng;

- Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định;

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk;

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản của Chủ đầu tư xin ý kiến thiết kế cơ sở công trình (bản chính); Chủ trương đầu tư của cấp quyết định đầu tư (bản sao);

+ Thuyết minh thiết kế cơ sở (bản chính);

+ Bản vẽ thiết kế cơ sở (bản chính);

+ Thuyết minh dự án đầu tư (bản chính); Hồ sơ năng lực của tổ chức, các cá nhân tham gia thiết kế; Các tài liệu liên quan đến quy hoạch chi tiết khu dự án đầu tư (bản sao); Tài liệu khảo sát địa chất, thực địa công trình (bản sao).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ (bản chính).

d) Thời gian giải quyết: Dự án nhóm B không quá 15 ngày; Nhóm C không quá 10 ngày.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân;

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng tỉnh Đắk Lắk;

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản góp ý kiến thiết kế cơ sở công trình;

h) Lệ phí: Thực hiện theo Thông tư 176/2011/TT-BTC, ngày 06 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư;

i) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Văn bản xin ý kiến thiết cơ sở công trình: Mẫu số 1 của Quyết định số 10/2010/QĐ - UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không.

l) Cơ sở pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003;
- Nghị định số 209/2004/NĐ-CP, ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây;
- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP, ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý các dự án đầu tư;
- Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 3 năm 2009 của Bộ Xây dựng, quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP, ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý các dự án đầu tư công trình;
- Thông tư 176/2011/TT-BTC, ngày 06 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư;
- Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

Mẫu số 1

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2010/QĐ - UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****TÊN ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN**

Số:

V/v xin ý kiến điều chỉnh
thiết kế cơ sở công
trình.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

Kính gửi:

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003

Căn cứ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP, ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP, ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý các dự án đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 3 năm 2009 của Bộ Xây dựng, quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP, ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý các dự án đầu tư công trình;

Căn cứ Quyết định số 10/2010/QĐ - UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Công văn số.../.....ngày .../.../....của(chủ trương đầu tư của cấp quyết định đầu tư), đề nghị Sở Xây dựng ý kiến về thiết kế cơ sở công trình:....., kèm theo hồ sơ thiết kế cơ sở do nhà thầu tư vấn.....lập với các nội dung sau:

1. Tên công trình:

2. Loại và cấp công trình: theo phân loại và phân cấp công trình của Nghị định số: 209/2004/NĐ-CP, ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ:

3. Thuộc dự án:.....

4. Dự kiến tổng mức đầu tư của dự án:.....

5. Chủ đầu tư:.....

6. Địa điểm xây dựng:.....

7. Diện tích sử dụng đất:.....

8. Nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở:.....

9. Quy mô xây dựng, công suất, các thông số kỹ thuật chủ yếu của dự án:

.....

10. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn được áp dụng:

10.1. Các quy chuẩn áp dụng:.....

10.2. Các tiêu chuẩn áp dụng:.....

11. Hồ sơ thiết kế cơ sở kèm theo gồm:

11.1. Bản sao chủ trương đầu tư của cấp quyết định đầu tư.

11.2. Thuyết minh dự án đầu tư.

11.3. Thuyết minh thiết kế cơ sở.

11.4. Bản vẽ thiết kế cơ sở.

11.5. Các tài liệu liên quan đến quy hoạch chi tiết của khu vực đất của dự án.

11.6. Hồ sơ năng lực của nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở (chính - phụ)
Chủ đầu tư trình... thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình./.

Tên Đơn vị cơ quan

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

13. Thủ tục Cấp giấy phép xây dựng công trình dân dụng – công nghiệp (không phải nhà ở riêng lẻ):**a) Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng.

- Thời gian nhận hồ sơ: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn, Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra phiếu hẹn;

+ Trường hợp hồ sơ đã được cấp phép Công chức viết phiếu nộp lệ phí cho người đến nhận kết quả. Người nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng; Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu theo quy định Sở Xây dựng trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận về những điểm, nội dung chưa phù hợp để hoàn thiện theo đúng quy định và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk;

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn xin giấy phép xây dựng (Mẫu 1), 01 bản chính;

- Giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai (đúng mục đích sử dụng đất) kèm theo trích lục bản đồ có ghi kích thước cạnh thửa đất nếu trong giấy tờ đất chưa có kích thước thửa đất (theo khoản 2, Điều 7, Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh), 01 bản sao có chứng thực;

- Quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công của chủ đầu tư, 01 bản sao có chứng thực;

- Đối với các dự án, công trình thuộc đối tượng quy định tại Điều 1 Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy, 01 bản sao chụp, mang theo bản chính văn bản thẩm duyệt về PCCC của cơ quan Cảnh sát PCCC để đối chiếu;

- Đối với các dự án thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và bản cam kết bảo vệ môi trường theo quy định tại Thông tư số 26/2011/TT-

BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường và có hạng mục xây dựng công trình thuộc đối tượng phải xin giấy phép xây dựng, trước khi đề nghị cấp giấy phép xây dựng thì chủ dự án phải nộp:

- + Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (đối với các dự án quy định tại khoản 1, Điều 10, Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT), 01 bản sao chụp, mang theo quyết định phê duyệt để đối chiếu;

- + (Đối với các dự án quy định tại Điều 45, Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT), 01 bản sao chụp, mang theo bản chính để đối chiếu;

- Đối với công trình có góp ý thiết kế cơ sở, trước khi đề nghị cấp giấy phép xây dựng thì chủ đầu tư phải nộp văn bản góp ý thiết kế cơ sở của cơ quan có thẩm quyền, 01 bản sao chụp;

- Đối với công trình cải tạo, sửa chữa phải có ảnh chụp hiện trạng công trình cũ khổ (9x12)cm, 01 tấm ảnh;

- Hồ sơ thiết kế, bao gồm: 02 bộ. Trong đó:

- + Phần kiến trúc: Mặt bằng định vị công trình trên lô đất, tỷ lệ 1/200 – 1/500, kèm theo sơ đồ vị trí công trình trong khu vực. Mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt công trình, tỷ lệ 1/50 – 1/100;

- + Phần kết cấu: Mặt bằng móng của công trình, tỷ lệ 1/100 – 1/200. Bản vẽ kết cấu các bộ phận chính của công trình: Móng, khung cột, sàn, mái; Sơ đồ hệ thống và điểm đấu nối kỹ thuật cấp điện, cấp nước, thoát nước.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân và tổ chức;

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk;

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép;

h) Lệ phí: Lệ phí cấp phép 100.000 đồng/giấy phép;

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn xin giấy phép xây dựng, mẫu ban hành tại phụ lục số 4, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 2 năm 2009 của Chính phủ.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính Phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Nghị định số 83/2009/ND-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ;

- Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 03 năm 2009 của Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2009 của Chính Phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm

2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 130/2006/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2006 quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc;

- Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

- Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Quy định về thẩm quyền và Quy trình cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Nghị quyết số 09/2007/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về mức thu phí và lệ phí.

Mẫu 1

(Mẫu ban hành tại phụ lục số 4, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
ngày 10 tháng 2 năm 2009 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Sử dụng cho công trình)

Kính gửi:

1. Tên chủ đầu tư:
 - Người đại diện: Chức vụ:
 - Địa chỉ liên hệ:
 - Số nhà: Đường Phường (xã)
 - Tỉnh, thành phố:
 - Số điện thoại:
2. Địa điểm xây dựng:
 - Lô đất số: Diện tích m².
 - Tại: Đường:
 - Phường (xã) Quận (huyện)
 - Tỉnh, thành phố:
 - Nguồn gốc đất:
3. Nội dung xin phép:
 - Loại công trình: Cấp công trình:
 - Diện tích xây dựng tầng 1: m².
 - Tổng diện tích sàn: m².
 - Chiều cao công trình: m.
 - Số tầng:
4. Đơn vị hoặc người thiết kế:
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại:
5. Tổ chức, cá nhân thẩm định thiết kế (nếu có):
 - Địa chỉ: Điện thoại:
 - Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày
6. Phương án phá dỡ, di dời (nếu có):
7. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.
8. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

..... ngày tháng năm

Người làm đơn
(Ký ghi rõ họ tên)

14. Thủ tục Cấp giấy phép xây dựng công trình cửa hàng xăng dầu:**a) Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì trong thời hạn 05 ngày làm việc công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hoặc làm lại cho đúng.

- Thời gian nhận hồ sơ: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Xây dựng Đắk Lắk, số 15 Hùng Vương, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người đến nhận kết quả trình phiếu hẹn, Công chức tiếp nhận hồ sơ kiểm tra phiếu hẹn;

+ Trường hợp hồ sơ đã được cấp phép Công chức viết phiếu nộp lệ phí cho người đến nhận kết quả. Người nhận đem phiếu đến nộp tiền tại bộ phận kế toán Sở Xây dựng; Công chức trả kết quả kiểm tra chứng từ nộp lệ phí và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định.

+ Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu theo quy định Sở Xây dựng trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận về những điểm, nội dung chưa phù hợp để hoàn thiện theo đúng quy định và yêu cầu người nhận ký tên, xác nhận vào Sổ giao nhận theo quy định.

- Thời gian trả kết quả: Sáng từ 8 giờ 00 đến 10 giờ 30 và chiều từ 14 giờ 00 đến 16 giờ 00, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (thứ 7, chủ nhật và ngày lễ nghỉ).

b) Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Xây dựng Đắk Lắk;

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn xin giấy phép xây dựng Mẫu ban hành tại phụ lục số 4, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 2 năm 2009 của Chính phủ, 01 bản chính;

- Giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai (đúng mục đích sử dụng đất) kèm theo trích lục bản đồ có ghi kích thước cạnh thửa đất nếu trong giấy tờ đất chưa có kích thước thửa đất (theo khoản 2, Điều 7, Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh), 01 bản sao có chứng thực;

- Quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công của chủ đầu tư, 01 bản sao có chứng thực;

- Văn bản chấp thuận chủ trương về sự phù hợp với quy hoạch phát triển ngành kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh của cơ quan có thẩm quyền hoặc quyết định phê duyệt danh mục quy hoạch phát triển ngành (có kèm theo danh mục các điểm kinh doanh xăng dầu), 01 bản sao chụp;

- Đối với các dự án, công trình thuộc đối tượng quy định tại Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 quy định chi tiết

thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy, 01 bản sao chụp, mang theo bản chính văn bản thẩm duyệt về PCCC của cơ quan Cảnh sát PCCC để đối chiếu;

- Đối với các dự án thuộc đối tượng phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và bản cam kết bảo vệ môi trường theo quy định tại Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường và có hạng mục xây dựng công trình thuộc đối tượng phải xin giấy phép xây dựng, trước khi đề nghị cấp giấy phép xây dựng thì chủ dự án phải nộp:

+ Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (đối với các dự án quy định tại khoản 1, Điều 10, Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT), 01 bản sao chụp, mang theo quyết định phê duyệt để đối chiếu;

+ (Đối với các dự án quy định tại Điều 45, Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT), 01 bản sao chụp, mang theo bản chính để đối chiếu;

- Đối với công trình cửa hàng xăng dầu có góp ý thiết kế cơ sở (nếu có), trước khi đề nghị cấp giấy phép xây dựng thì chủ đầu tư phải nộp văn bản góp ý thiết kế cơ sở của cơ quan có thẩm quyền, 01 bản sao chụp;

- Đối với công trình cải tạo, sửa chữa phải có ảnh chụp hiện trạng công trình cũ khổ (9x12)cm, 01 tấm ảnh;

- Hồ sơ thiết kế, bao gồm: 02 bộ. Trong đó:

+ Phần kiến trúc: Mặt bằng định vị công trình trên lô đất, tỷ lệ 1/200 – 1/500, kèm theo sơ đồ vị trí công trình trong khu vực. Mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt công trình, tỷ lệ 1/50 – 1/100;

+ Phần kết cấu: Mặt bằng móng của công trình, tỷ lệ 1/100 – 1/200. Bản vẽ kết cấu các bộ phận chính của công trình: Móng, khung cột, sàn, mái. Sơ đồ hệ thống và điểm đầu nối kỹ thuật cấp điện, cấp nước, thoát nước.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp hồ sơ cần lấy ý kiến các ngành liên quan (lấy ý kiến các ngành là 05 ngày làm việc) thì thời hạn giải quyết hồ sơ là 20 ngày làm việc.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân và tổ chức.

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Xây dựng Đắk Lắk.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép.

h) Lệ phí: Lệ phí cấp phép 100.000 đồng/giấy phép.

i) Tên mẫu đơn: Đơn xin giấy phép xây dựng Mẫu ban hành tại phụ lục số 4, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 2 năm 2009 của Chính phủ.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính Phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Nghị định số 83/2009/ND-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ;

- Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 03 năm 2009 của Bộ Xây dựng về việc quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2009 của Chính Phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

- Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 130/2006/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2006 quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc;

- Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

- Thông tư số 26/2011/TT-BTNMT ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

- Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Quy định về thẩm quyền và Quy trình cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Nghị quyết số 09/2007/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về mức thu phí và lệ phí.

Mẫu 1

(Mẫu ban hành tại phụ lục số 4, Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
ngày 10 tháng 2 năm 2009 của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
(Sử dụng cho công trình)

Kính gửi:

1. Tên chủ đầu tư:
 - Người đại diện: Chức vụ:
 - Địa chỉ liên hệ:
 - Số nhà: Đường Phường (xã)
 - Tỉnh, thành phố:
 - Số điện thoại:
2. Địa điểm xây dựng:
 - Lô đất số: Diện tích m².
 - Tại: Đường:
 - Phường (xã) Quận (huyện)
 - Tỉnh, thành phố:
 - Nguồn gốc đất:
3. Nội dung xin phép:
 - Loại công trình: Cấp công trình:
 - Diện tích xây dựng tầng 1: m².
 - Tổng diện tích sàn: m².
 - Chiều cao công trình: m.
 - Số tầng:
4. Đơn vị hoặc người thiết kế:
 - Địa chỉ:
 - Điện thoại:
5. Tổ chức, cá nhân thẩm định thiết kế (nếu có):
 - Địa chỉ: Điện thoại:
 - Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày
6. Phương án phá dỡ, di dời (nếu có):
7. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng.
8. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

..... ngày tháng năm

Người làm đơn
(Ký ghi rõ họ tên)

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK XUẤT BẢN

Địa chỉ : Số 09 Lê Duẩn - TP. Buôn Ma Thuột - tỉnh Đắk Lắk

Điện thoại : 080.50557 - 080.50584

Fax : 080.50554

E-mail: ubnd@daklak.gov.vn

Website: <http://www.daklak.gov.vn>

In tại: Công ty TNHH một thành viên In Đắk Lắk